

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT
LIÊN GIÁO PHẬN**



Địa chỉ : **1 Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão,
Q.1; TPHCM**

Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**

Website : **longchuathuongxot.vn**

Facebook : **facebook.com/thuongxotGP2008**

ĐT: **(028) 38.330.820**

02/2024

Ta đã thiết lập tất cả bộ luật của Ta trên đức ái, tuy nhiên, Ta không thấy đức ái, ngay cả trong các dòng tu. Đó là lý do nỗi buồn phiền tràn ngập Trái Tim Ta (NK 1478).

(Lưu hành nội bộ)



LÁ THƯ LINH HƯỚNG THÁNG 02/2024

LM. Ernest Nguyễn Văn Hường

Chúng ta đang ở trong Mùa Tết. Đối với người Việt Nam, tết gợi lên một cái gì không chỉ là lễ hội: ăn uống, vui chơi nhưng còn là cái gì mang tính tâm linh không diễn tả ra được. Tết là dịp để mọi người gặp nhau chúc nhau những lời tốt đẹp, trao cho nhau những nụ cười. Nếu trong năm, người ta ít gặp nhau do công việc làm ăn, thì dịp Tết người ta có thể hẹn nhau, đến với nhau, trao cho nhau món quà... Tết là dịp để tình thân được củng cố, hay gia tăng.

Trong bối cảnh kinh tế năm nay gặp nhiều khó khăn, người ta không dám chi nhiều trong dịp tết nhưng điều đó không làm sự thân mật kém hơn vì khi vật chất không còn là thước đo thì tấm lòng lại được trân trọng hơn, đáng quý hơn.

Tấm lòng chúng ta càng được lớn lên hơn qua việc chúng ta cầu nguyện cho nhau hay đúng hơn nhớ nhau trong lời cầu nguyện. Tặng nhau một món quà có khi chấm dứt ở đó nhưng nhớ nhau qua lời cầu nguyện thì còn kéo dài. Nhớ nhau trong lời cầu nguyện cũng diễn tả niềm tin của chúng ta, những người công giáo. Trái với nhiều người cho rằng những lời cầu nguyện là vô ích, chúng ta tin rằng lời cầu nguyện của chúng ta bay lên trước tôn nhan Thiên Chúa. Nhớ nhau trong lời cầu nguyện thì không bị hạn chế trong thời gian tết mà còn tiếp sau đó, có khi còn kéo dài trong cả năm, khi chúng ta cầu nguyện cho người thân, quen trong cả năm. Nhất là đối với những người đang gặp khó khăn trong đời sống gia đình, kinh tế, đức tin,... Chúng ta cầu nguyện cho họ được luôn biết chạy đến lòng Chúa Thương Xót, nương ẩn nơi Lòng Chúa Thương Xót và được Lòng Chúa Thương Xót đoái đến.

Lời cầu nguyện của chúng ta cũng hướng đến Giáo hội. Trong những ngày này chúng ta nghe có nhiều tranh luận với nhau về tuyên ngôn Fiducia Supplicans của bộ Giáo lý Đức tin. Chúng ta cầu nguyện cho Giáo hội luôn được bình an.



BBT tổng hợp

CHÚA NHẬT V THƯỜNG NIÊN, NĂM B

Jean de La Fontaine, nhà thơ ngụ ngôn nổi tiếng của Pháp có kể một câu chuyện: *có một tiểu phu vác củi từ trong rừng về nhà. Củi thì nặng mà sức thì yếu cho nên ông ta cứ than thở hoài. Sau hết vì quá chán nản, ông đã kêu thần chết đến đem mạng sống mình đi phút cho rồi. Vừa kêu dứt tiếng thì thần chết bỗng hiện ra, mặt mày khủng khiếp, tay cầm sẵn lưỡi hái. Thần chết hỏi: "Mi gọi ta đến để làm gì?". Ông tiểu phu mặc dù vừa mới đòi chết nhưng khi thấy thần chết thì hoảng sợ và không muốn chết nữa, bèn nói trớ: "Xin ông làm ơn đặt bó củi này lên vai hộ tôi". Thần chết bỏ lưỡi hái xuống và đem bó củi chất lên vai người tiểu phu. Ông này vội vàng cám ơn và nhanh chân rảo bước, không còn thấy nặng nhọc gì nữa.*

Câu chuyện ngụ ngôn trên có thể giúp ta hiểu được phần nào Lời Chúa ngày hôm nay. Tất cả 3 bài đọc trong Thánh Lễ hôm nay đều bàn đến những việc lao động nhọc nhằn trong cuộc sống. Cuộc sống này quả là vất vả: ai nấy phải làm lụng từ sáng tới chiều,

quần quật hết ngày này sang ngày khác, hết tháng nọ sang tháng kia để kiếm lấy miếng cơm manh áo. Kẻ thì lao động chân tay, người thì lao động trí óc, nhưng tất cả mọi người đều phải làm việc vất vả. Làm để có cái mà ăn, ăn để có sức mà làm. Làm-ăn, ăn-làm như một cái vòng lẩn quẩn trói buộc con người, cho tới khi con người làm không nổi, ăn không vô thì cũng là lúc sắp xuôi tay chấm dứt một kiếp sống làm người.

Trước kiếp sống đó, những kẻ bi quan và những người lười biếng thì than thở như trong sách Gióp được trích đọc trong bài đọc thứ nhất: *"Lao động nhọc nhằn là kiếp sống của con người trên mặt đất. Ngày của họ giống như ngày của một kẻ làm công, như một người nô lệ. Tôi phải buồn sầu mãi cho đến tối và mắt tôi sẽ không nhìn thấy hạnh phúc".* Thái độ đó cũng giống như người tiểu phu trong chuyện ngụ ngôn của Lafontaine, làm việc cực nhọc quá nên cứ đòi chết cho rồi. Khi người ta làm việc cực nhọc mà không hiểu được ý nghĩa và giá trị của



việc mình làm thì người ta dễ có thái độ bi quan như thế.

Chính để giúp cho loài người thấy được ý nghĩa và giá trị của lao động nhọc nhằn mà Đức Giêsu Kitô đã sinh xuống trần gian, mang lấy thân phận làm người lao động vất vả. Bài Tin mừng hôm nay mô tả một ngày làm việc của Chúa: Chúa vừa giảng dạy trong hội đường và cứu chữa một người bị quỷ ám xong, vừa mới đi ra thì hay tin bà nhạc mẫu của Phêrô đang bị sốt nặng. Người liền đến nơi cầm tay nâng bà dậy, bà liền khỏi sốt. Liền sau đó có cả một đám đông tụ họp trước cửa nhà, đó là những người đau đớn vì đủ thứ bệnh tật, Chúa lại phải cứu giúp họ. Mãi tới chiều tối Chúa mới có chút ít giờ nghỉ ngơi. Người tìm một nơi thanh vắng để cầu nguyện. Vừa tảng sáng hôm sau thì các môn đệ lại đi tìm Người và cho hay dân chúng lại tập nập tuôn đến xin Người cứu chữa. Nhưng Đức Giêsu đành phải từ chối và nói *"Chúng ta còn phải đi đến những làng, những thành phố khác để rao giảng Tin Mừng nữa"*.

Chính Đức Giêsu là Con Thiên Chúa mà còn phải làm việc vất vả từ sáng tới tối, hết ngày này sang ngày khác, không chỉ làm việc để lo cho bản thân Người mà làm việc để cứu giúp người khác, không phải chỉ lo phần xác người

ta mà còn lo rao giảng để cứu giúp linh hồn người ta nữa. Qua tấm gương đó, Đức Giêsu muốn cho chúng ta thấy ý nghĩa và giá trị của việc lao động nhọc nhằn: lao động là bổn phận của mọi người, lao động giúp ích cho bản thân và cho người khác, lao động sinh ích lợi cả phần xác lẫn phần hồn.

Vì hiểu được như thế cho nên Thánh Phaolô đã hăng hái chu toàn những công việc nặng nhọc Chúa giao như chúng ta đã nghe trong bài trích thư gửi tín hữu Côrintô. Là một tông đồ, công việc chính của Ngài là rao giảng Tin mừng. Ngài đã hăng hái làm trọn công việc đó, thậm chí Ngài còn nói *"Khốn cho tôi nếu tôi không rao giảng Tin mừng"*. Ngài còn nói thêm: *"Giả như tôi tự ý đảm nhận công việc ấy thì tôi mới có công. Còn nếu tôi làm vì bị ép buộc thì tôi còn mang phần thưởng ở đâu nữa! Tôi đã nên mọi sự cho tất cả mọi người để làm cho mọi người được cứu rỗi"*. Thánh Phaolô đã hiểu rõ ý nghĩa và giá trị của việc mình làm nên đã tự nguyện hăng hái làm việc không ngơi nghỉ.

Những bài đọc Thánh Kinh trong Thánh Lễ hôm nay thật ích lợi vì vạch cho ta thấy phương hướng sống trước những công việc bề bộn cực nhọc.



CHÚA NHẬT VI THƯỜNG NIÊN, NĂM B MỒNG 2 TẾT GIÁP THÌN: KÍNH NHỚ TỔ TIÊN

CÂU CHUYỆN

Một người đàn ông kia sống chung với người cha cao niên và đứa con trai mới năm tuổi của anh ta. Một hôm người cha của anh do tuổi già tay bị run, thường hay làm bể cái chén kiêu đất tiền khi ăn cơm, nên anh ta ra vườn nhặt mang về một chiếc gáo dừa rồi gọt dừa làm thành một cái chén gáo dừa cho bố anh ta dùng. Đứa con trai thấy vậy liền hỏi lý do tại sao thì anh ta trả lời con rằng: Để ông nội con dùng khỏi bị bể nếu ăn cơm có bị run tay làm rơi xuống đất.

Một hôm anh ta thấy đứa con trai của anh đang loay hoay dùng dao chơi với một chiếc gáo dừa. Sợ con bị đứt tay anh liền ngăn cản. Khi được hỏi tại sao làm như vậy thì được đứa con trả lời: "Con thấy bố cho ông nội ăn cơm bằng chiếc gáo dừa để khỏi bị bể, nên con cũng chuẩn bị trước cho bố một cái, để sau này bố già dùng nếu bố có bị run tay giống như ông nội bây giờ!".

THẢO LUẬN: 1) Về lối sống hiếu thảo với ông bà tổ tiên, bạn có đồng ý với câu người xưa nói: "Sống trước vô đầu, sống sau vô

đó" hay không? Tại sao? 2) Bạn sẽ làm gì để thể hiện lòng hiếu thảo với cha mẹ ông bà trong dịp Tết và trong thời gian sắp tới?

SUY NIỆM:

1) Ngày Xuân xây dựng tình thân gia đình

Hôm nay, ngày Mồng Hai Tết là dịp để các tín hữu chúng ta thực hành bốn phận hiếu thảo với ông bà tổ tiên, cụ thể là các bậc sinh thành là cha mẹ. Sự hiếu thảo được thể hiện qua những lời nói, thái độ cử chỉ và hành động với cha mẹ, cụ thể là món quà chúng ta dâng tặng cha mẹ đượm tình thảo hiếu với các ngài.

Ngày Tết cũng là ngày hội vui của đại gia đình. Ai cũng mong ngày Tết được đoàn tụ với người thân trong gia đình. Mọi người Việt Nam đều muốn được chờ đón những giờ phút thiêng liêng của ngày đầu năm bên cha mẹ ông bà và anh chị em con cháu.

2) Phương cách tỏ lòng hiếu thảo với ông bà cha mẹ

Sự hiếu thảo không chỉ được biểu lộ trong những ngày Lễ Tết, nhưng còn phải được thể hiện



trong suốt những ngày tháng dài sống chung với ông bà cha mẹ trong gia đình.

Phải sống thế nào cho tròn chữ hiếu với tổ tiên ông bà cha mẹ. Nếu cha mẹ chúng ta còn khỏe, con cái phải tạ ơn Chúa vì Chúa đã ban cho chúng ta lá chắn che chở suốt đời mình.

Nếu cha mẹ già yếu, con cháu phải tránh coi thường và coi các ngài như gánh nặng. Hãy nói với các ngài bằng những lời thưa gửi hiếu kính, cảm thông với những sự lấm cấm của các ngài và đừng bao giờ tỏ thái độ vô lễ to tiếng cãi lại hoặc khinh thường cáu gắt với các ngài. Hãy luôn tôn trọng các ngài vì chính các ngài cũng đã từng phải kiên nhẫn ân cần chăm sóc, bú mớm dọn dẹp vệ sinh khi ta còn thơ bé.

Khi cha mẹ qua đời, con cái hãy năng đọc kinh cầu nguyện, xin lễ và làm các việc lành để các ngài sớm được về thiên đàng. Hãy lập bàn kính nhớ tổ tiên bên cạnh và thấp hơn bàn thờ Chúa. Hãy năng đọc kinh cầu nguyện cho ông bà cha mẹ vào giờ kinh tối gia đình hằng ngày hoặc trong những ngày Giỗ Tết.

3) Làm gì trong những ngày này?

Xin đừng phụ công ơn dưỡng dục của các bậc sinh thành. Hãy sống sao cho đúng phận làm con, vì:

“Công cha như núi thái sơn,
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra. Một lòng thờ mẹ kính cha, cho tròn chữ hiếu mới là đạo con”.

“Sống trước vô đầu, sống sau vô đó”. Chúng ta cư xử với cha mẹ mình thế nào thì con cái của chúng ta sau này cũng sẽ đối xử với chúng ta như vậy.

Dịp Xuân Mới, bạn sẽ biểu quà gì cụ thể để tỏ lòng hiếu thảo với cha mẹ ông bà còn sống và những đấng bề trên đã qua đời?

LỜI CẦU:

Lạy Thiên Chúa Cha là Chúa tể của Mùa Xuân đất trời. Xin chúc lành cho ngày họp mặt của gia đình chúng con hôm nay. Xin liên kết mọi người chúng con trong tình yêu của Cha. Xin cho mọi thành viên trong gia đình chúng con biết trân trọng giây phút sum vầy trong ngày đầu Xuân, coi đó là hồng ân Cha ban để sống trọn tình con thảo với tổ tiên ông bà cha mẹ và sống yêu thương huynh đệ với anh chị em trong gia đình ruột thịt của chúng con.- Amen.

Nhớ cầu cho bậc tổ tiên

Lm Antôn Nguyễn Văn Độ

CHÚA NHẬT I MÙA CHAY, NĂM B

Ý NGHĨA MÙA CHAY

a/ Một thời gian cầu nguyện:

Ngày xưa, Môsê đã ở trên núi Sinai 40 ngày, ngôn sứ Êlia cũng ở trên núi Horép 40 ngày. Trong thời gian đó, các ngài đã cầu nguyện và đã gặp được Thiên Chúa. Trong thời gian 40 ngày Mùa Chay, việc đầu tiên chúng ta phải để ý làm là cầu nguyện như các ngài.

b/ Một thời gian chiến đấu:

Ngày xưa ông Nôê ở trong tàu 40 ngày chiến đấu với phong ba bão táp của cơn hồng thủy; Đức Giêsu sống trong sa mạc 40 ngày chiến đấu với những cơn cám dỗ của Satan. Noi gương các Ngài, chúng ta cũng hãy chiến đấu với những khuynh hướng xấu, những thói quen tội lỗi và những cám dỗ trong Mùa Chay này.

c/ Một thời gian sám hối và đón nhận Tin Mừng:

Trong bài Tin Mừng hôm nay, Đức Giêsu đã mời gọi "Hãy sám

hối và tin vào Tin Mừng". Sám hối là từ bỏ con đường sai lạc cũ để quay về con đường chính. Trong Mùa Chay, chúng ta cũng quan tâm hơn đến việc lắng nghe và suy gẫm Lời Chúa.

CẠM BÃY

Người Eskimo bắc cực có một cách bẫy chó sói rất độc đáo để lấy bộ lông làm áo da thú.

Thợ săn cáo mài một con dao thật sắc, lưỡi dao mỏng và bén đến độ chỉ cần vuốt nhẹ là cắt da lòe thấu xương. Họ nhúng con dao ấy vào trong máu súc vật, rồi đem ra ngoài trời tuyết lạnh cho máu đông lại. Họ làm như thế nhiều lần cho đến khi con dao bọc toàn máu.

Khi trời nhá nhem tối, họ đem ra cắm ngoài cánh đồng tuyết. Với cái mũi rất thính của loài sói bắc cực, nó đánh hơi mùi máu tươi đông lạnh. Vội vàng chạy tới liếm lấy liếm để, liếm tới tấp, liếm điên cuồng cho đến khi lưỡi mình đã bị dao cắt đứt mà vẫn sung sướng liếm dòng máu tươi,



không hề biết mình đang liếm máu của chính mình.

Càng say máu, sói càng liếm cuồng điên, cho tới khi kiệt sức rồi lăn ra mà chết.

Mùa chay là thời gian hồi tâm, trở về với Chúa để định hướng cho tương lai. Mùa chay cũng là lúc dừng lại, để nhận những cám dỗ đang rình rập, những cạm bẫy đang bủa vây. Con cáo vì ham liếm máu tươi, mất cảnh giác nên đã không nhận ra được cạm bẫy chết người. Nếu cuộc đời là một chuỗi những chọn lựa, thì nó cũng là một chuỗi những cám dỗ.

Xã hội càng văn minh tiến bộ, con người càng gặp nhiều cám dỗ. Cám dỗ của thân xác đòi hỏi, hưởng thụ và chiếm đoạt. Cám dỗ của con tim mù quáng, đam mê và phóng túng. Cám dỗ của đầu óc cao ngạo, hám danh và trục lợi. Sống là một cuộc chiến đấu không ngừng. Chiến đấu với những cám dỗ kêu gọi, mời mọc, kích thích giác quan. Bao nhiêu giác quan là bấy nhiêu cánh cửa mở ra trước cạm bẫy.

Sự bất ổn của nền văn minh hiện đại, và ảo ảnh của tương lai vẫy gọi, khiến chúng ta cứ trượt dài trên con dốc tội lỗi. Người tín hữu khôn ngoan luôn cảnh giác

những cạm bẫy như thủy lôi trên giòng đời.

Chính Đức Kitô đã phải liên tục đối phó với các cơn cám dỗ: *"Người ở trong hoang địa bốn mươi ngày, chịu Satan cám dỗ"* (Mc 1, 13). Đây không phải là cám dỗ một lần thay cho một đời, nhưng là cuộc cám dỗ triền miên trọn cả kiếp người. Wendell Philips viết: *"Kitô giáo là một trận chiến, chứ không phải là một giấc mơ"*.

Nếu đời người như cây sậy trước gió, dễ ngã nghiêng trước bao cuốn hút, chúng ta càng phải biết nương tựa vào một mình Chúa.

Nếu người đời tôn thờ khoái lạc, xa hoa hưởng thụ, chúng ta càng phải biết chay tịnh cõi lòng.

Nếu thế giới đầy hình ảnh vắn đục, phô bày thân xác, chúng ta càng phải biết giữ gìn con mắt.

Có biết bao người mơ ước hy sinh cuộc đời nhưng lại không biết hy sinh những tật xấu của mình. Leon Tolstoi viết: *"Mọi người đều nghĩ đến chuyện thay đổi nhân loại, nhưng không ai nghĩ đến chuyện thay đổi chính mình"*. Vì chúng có một sự thật nhức nhối này, là cạnh tân người khác luôn luôn dễ hơn hoán cải chính mình.



CHÚA NHẬT II MÙA CHAY, NĂM B

BIẾN ĐỔI LÀ QUY LUẬT

Hãy nhìn chung quanh, chúng ta sẽ thấy mọi sự luôn biến đổi. Thí dụ nhìn một cái cây. Tuy nó vẫn là cái cây đó nhưng bên trong nó có biết bao biến đổi: có những chiếc lá thán trước nay không còn; nhiều chiếc lá mới mọc ra; và nhiều chiếc lá hiện nay thán sau sẽ không còn. Nếu cái cây vẫn y như thế từ thán này sang thán khác, từ năm này qua năm khác thì đó không còn là một cái cây sống nữa mà là một khúc gỗ.

Hãy nhìn lên trời, chúng ta cũng thấy quy luật biến đổi ấy: bầu trời hôm qua với bầu trời hôm nay đâu có hoàn toàn giống nhau mặc dù cũng vẫn là một bầu trời.

Hãy nhìn xuống nước. Một triết gia đã nói "Không ai tắm hai lần trong một dòng sông".

Và nhìn vào bản thân: các nhà khoa học nói rằng các tế bào luôn thay đổi, cái này chết, cái kia sinh ra. Sau 7 năm thì không còn tế bào nào là tế bào cũ của 7 năm trước nữa.

Không biến đổi cũng đồng nghĩa với chết. Đối với cuộc sống thân xác thì như thế. Đối với cuộc sống thiêng liêng cũng như thế.

Bởi thế trong Mùa Chay chúng ta cần biến đổi. Cứ sống y như cũ có nghĩa là chết.

TỪ TABOR ĐẾN GOLGOTHA

Một Linh mục qua nhiều năm coi xứ, đã kể một câu chuyện khá dí dỏm và cũng rất sâu sắc như sau: Có một đôi vợ chồng trẻ rất xinh đẹp và sống với nhau cũng rất khéo. Đúng là một cặp "*trai tài gái sắc*". Có lẽ chính nét trẻ trung xinh xắn của vợ chồng đã cho họ một mùa xuân cuộc đời thật nồng cháy tình yêu và hạnh phúc.

Một ngày nọ, người vợ ăn một nửa trái táo, rồi tặng chồng phần kia. Người chồng vui vẻ đón nhận:

- Ôi nửa trái táo ân tình, công chúa của lòng anh!

Hai mươi năm sau. Cũng đôi vợ chồng ấy, cộng thêm những nét tàn tạ của thời gian. Cũng một trái táo, vợ ăn một nửa, mời chồng phần còn lại. Nhưng người chồng nhăn mặt:

- Sao lại cho nửa trái táo ăn thừa?

Tất cả nguyên trạng chỉ khác có nhan sắc. Cũng nửa trái táo dâng tặng nhưng hai mươi năm trước nhận từ tay "*người đẹp*" là trái táo ân tình. Hai mươi năm sau từ tay "*nàng già*" là trái táo ăn thừa. Nên chỉ dựa vào nhan sắc



người ta sẽ mất hết tất cả với thời gian.

Cuộc biến hình trên núi Tabor được xếp đặt trước việc tiên báo khổ nạn. Nếu người ta làm cho an toàn những viên thuốc đắng bằng một lớp vỏ bọc đường, thì Đức Giêsu cũng hóa giải tin khổ nạn bằng cuộc biến hình rục rỡ. Bọc đường chứ không bọc thuốc ngủ. Hoá giải chứ không gây mê.

Nhưng có lẽ cuộc biến hình đã phản tác dụng: *"Lạy Thầy, chúng con được ở đây thì tốt lắm, chúng con xin dựng ba lều, một cho Thầy, một cho Môsê và một cho Elia"* (Mc 9, 5). Vậy là Phêrô, Giacôbê và Gioan muốn đăng ký thường trú trên đỉnh núi Tabor. Họ đòi ngủ yên trong hào quang rục rỡ. Họ bỏ lại dưới chân núi các bạn đồng môn, các cuộc truyền giáo. Họ muốn xa rời dân chúng đang khao khát Lời Chúa.

Các ông đâu biết rằng Thầy Giêsu chỉ lên đỉnh Tabor trong chốc lát, rồi xuống núi chuẩn bị vác thập giá lên đồi Canvê. Theo Thầy không phải là lên cao hưởng thụ, nhưng là xuống thấp và leo lên thập giá với Thầy.

Cũng như ba môn đệ, đôi vợ chồng trong câu chuyện kể trên chỉ muốn dừng lại ở vẻ đẹp. Nhưng vẻ đẹp đâu tồn tại mãi. Chúa chỉ mặc *"tấm áo trắng như tuyết"* trong chốc lát vì niềm hy vọng Phục sinh. Cuộc đời cần

hạnh phúc chứ không phải vẻ đẹp. Vẻ đẹp là một ân huệ của trời, nhưng cũng có thể là cạm bẫy cướp đi hạnh phúc.

Giá trị đích thực chính là tình yêu, chính do tình yêu mà đôi vợ chồng mới giữ được lòng thủy chung, chính do tình yêu mà các Kitô hữu mới trở nên bóng hình xinh đẹp rục rỡ của Chúa. Chính do tình yêu mà chúng ta phải biến hình đổi dạng mỗi ngày để phản ánh vinh quang ngời sáng của Người.

Đức Kitô vinh quang của Tabor cũng chính là Đức Kitô rong ruổi trên các đường phố Palestina rao giảng chữa bệnh và làm các phép lạ.

Đức Kitô sáng láng của Tabor cũng chính là Đức Kitô thấm đẫm mồ hôi trong vườn Giêtsêmani.

Đức Kitô rục rỡ của Tabor cũng chính là Đức Kitô treo trên thập giá đỉnh Golgotha.

Hai đỉnh núi Tabor và Golgotha cách nhau không xa, nhưng lại là con đường vạn lý, con đường đau khổ, con đường vượt qua: Đường tình yêu. Theo Thánh Têrêxa thành Lisieux: *"Sống tình yêu không phải là cặng lều trên đỉnh Tabor, mà là cùng với Giêsu, ta trèo lên đồi Canvê"*. Thánh Bernadette cầu nguyện: *"Con không xin cho mình khỏi phải đau khổ, nhưng chỉ xin Người đừng bỏ con trong khổ đau"*.

HỌC HỎI LINH ĐẠO**Bài 97****TÌM HIỂU TÔNG CHIẾU
DUNG NHAN LÒNG XÓT THƯƠNG***(Tiếp theo)***Lm. Giuse Tạ Huy Hoàng****Dẫn vào**

Với ước muốn được góp phần tái khẳng định ý nghĩa thật sâu sắc về những giá trị lao động của “hợp quần gây sức mạnh” trong kho tàng văn học dân gian, những lời dạy khôn ngoan sau đây quả là cực kỳ chí lý: “Một cây làm chẳng nên non / Ba cây chụm lại nên hòn núi cao / Một cây nếu chẳng ra sao / Ba cây chụm lại thấy hao hao rừng / Một cây đừng hòng đứng vững / Ba cây chụm lại nay mai thành rừng”. Vâng, trong cái nhìn thực tiễn của mục vụ, ý nghĩa đích đến trong câu chuyện “Ba cây chụm lại...” qua phần giới thiệu nói trên sẽ khiến chúng ta cảm thấy rất muốn nghe, muốn hiểu nội dung tiếp theo.

Thật vậy, cách đây nhiều năm, trong ước muốn làm “xanh-sạch-đẹp” khu vực đang sinh sống, chúng tôi đã quyết định trồng thêm ba cây dầu trong khuôn viên nhà xứ, chỗ tiếp giáp với đường Hương Giang, phía gần cổng lớn (lúc bấy giờ là cổng chính). Mỗi cây cao khoảng trên một mét. Với chút hiểu biết căn bản về cây trồng, chúng tôi ý thức rằng, tuy chiều cao bằng nhau, tuổi “sơ sinh” như nhau, ươm trồng giống nhau, ba cây dầu non mang về trồng lần này không có “tâm thể” và vị trí “đắc địa” như nhau... dù được trồng liền kề bên nhau (giữa hai cây bàng lớn). Thật vậy, tuy đời chẳng như là mơ, nhưng “Không ai đánh thuế ước mơ / Thế nên chẳng sợ hững hờ vấn vương / Cứ đi rồi sẽ thành đường / Kỷ lục điểm đến bí thương bầu cùng” (Minh Triết CD).

Nghĩa là, nếu chỉ ước mơ thôi, chỉ lý luận kiểu “thiên thời địa lợi...” thôi, và thậm chí chỉ có “công lý” thôi thì cũng không đủ.¹ Bởi lẽ lòng thương xót và sự tha thứ của Thiên Chúa, Đấng giàu lòng xót thương, luôn vượt xa hẳn công lý (*God goes beyond justice*

¹ X. APV 21,12.

with His mercy and forgiveness).² Và thật vậy, đó sẽ chỉ là khởi đầu của sự hoán cải cần thiết, không phải là điểm đến tối hậu, càng không phải là sự kết thúc, bởi chính khi ấy, người ta sẽ thấy, mới bắt đầu cảm nhận được sự dịu dàng và lòng thương xót đích thực của Thiên Chúa.³

Misericordiae vultus, số 21,12-7

Nhưng công lý thôi thì không đủ. (APV 21,12) Kinh nghiệm cho thấy rằng một lời kêu gọi công lý mà thôi sẽ dẫn đến nguy cơ tự hủy diệt. (APV 21,13) Chính vì thế Thiên Chúa với lòng thương xót và tha thứ của mình mà vượt hẳn công lý. (APV 21,14) Nhưng điều này không có nghĩa là công lý phải hạ thấp giá trị hay bị xem là thừa thãi. (APV 21,15) Trái lại, bất cứ ai phạm sai lầm thì phải trả giá. (APV 21,16) Tuy nhiên, đây chỉ là khởi đầu của sự hoán cải, không phải kết thúc, bởi người ta bắt đầu cảm nhận được sự dịu dàng và lòng thương xót của Thiên Chúa. (APV 21,17)

Suy tư...

Có ba cây dầu con từ vườn ươm nọ được mang về trồng tại khuôn viên một nhà xứ kia. Cây dầu con thứ nhất mập khỏe, dáng vẻ rất phát triển... kiêu đã, đang và sẽ vô cùng sung sức... được trồng bên cạnh một cây bàng cổ thụ, khá lớn ở bên trái. Vì thế, trong khi những tưởng cây dầu con này sẽ mạnh nhất và phải phát triển tốt nhất... thì thực ra... do bị trồng trong cớm, thiếu ánh nắng, thiếu quang hợp... (chẳng là vì tán cây bàng cổ thụ... đã che khuất "tương lai"). Thế là, phải mọc nghiêng, hướng ra khỏi bóng của cây bàng... cây dầu con thứ nhất này phải nghiêng thân, nghiêng cành, nghiêng lá như thể sắp đổ rạp xuống... để có thể đón nhận phần ánh nắng cần thiết. Tuy nhiên, thật tiếc... bước cuối cùng lại là..., người làm vườn đã tự ý "phập cái rụp, một nhát dao quắm sát đến tận gốc" chặt phăng đi cây dầu con. Toi!

Cây dầu con thứ hai cũng khỏe, mập, sung... dù không bằng cây thứ nhất. Cây này được trồng bên cạnh cây bàng "đại thụ" khác, rất lớn ở bên phải, lớn hơn cả cây bàng cổ thụ bên trái... phủ bóng trên cây dầu con thứ nhất. Mà cây cao thì bóng cả! Và rõ khổ... nếu cứ thế mà sống... cây dầu con thứ hai này sẽ không sớm

² X. APV 21,14.

³ X. APV 21,17.

thì muộn... sẽ teo tóp, chết ngạt. Nhưng, dầu không khỏe, không mập, không sung sức bằng cây dầu con thứ nhất... và lại phải nằm bên cạnh một cây bàng khổng lồ, cây dầu con thứ hai này thực sự gặp may mắn lớn. Bởi lẽ, người ta đã chọn phương án khác trường hợp cây dầu con thứ nhất. Người ta quyết định tía cành cây "đại bàng"! Thế là cây dầu con thứ hai đạt lợi thế tối đa, thoải mái phát triển... và đến nay phải kể là rất lớn. Rất ổn định.

Còn riêng cây dầu con thứ ba thì... ban đầu vốn èo uột, ít lá, thân không thẳng... nhưng lại cực kỳ may mắn, không hề bị "cớm" chút nào, đủ nắng, đầy không khí... vì được trồng ở giữa hai cây dầu bạn vốn cùng trang lứa, cùng tuổi, cùng số phận ban đầu và có chung mục đích. Song thực ra, cả hai, cả ba... cùng số nhưng khác phận. Không bị hai cây bàng hai bên ảnh hưởng không gian, tác động môi trường sống, cây dầu con thứ ba này mọc lên, phát triển thoải mái ngay từ đầu. Đến nay, cây đã thẳng thân, to gốc, vươn mình... duỗi thân sông ra khá nhiều, hiện đang phát triển mạnh nhất, khỏe nhất, tốt nhất.

Ngẫm nghĩ...

Vâng thế đấy, theo dòng thời gian từng ngày trôi đi, từng ngày quan sát, chúng tôi nhận thấy ba cây dầu con ngày nào nay đã có cho mình một kinh nghiệm, một chuỗi lịch sử các sự kiện, các hoạt động phát triển cùng nhau nhưng tăng trưởng khác nhau, kết quả khác nhau. Trong bối cảnh tưởng là bình đẳng như thế, thực tiễn câu chuyện với kết quả là "một người được/bị đem đi, một kẻ bị/được để lại..." có thể giúp mở rộng những suy tư... về thể thái nhân tình để hiểu ra và đón nhận ý nghĩa đích thực của thế nào là "hợp quần gây sức mạnh". Bởi trong thực tế "công lý thì không đủ" mà con người còn cần đến những giá trị giàu lòng xót thương... của Thiên Chúa.⁴ Thật vậy, chẳng đến nỗi quá tệ... nhưng dân gian còn trào phúng truyền tai nhau rằng: "Một cây làm chẳng nên non / Ba cây chụm lại thấy thừa hai cây...". *Wow*, thừa một cây thì có đấy (bị chặt mất rồi)! Nhận định chung cuộc như thế... cũng không hẳn chỉ là vì "Thiên thời địa lợi nhân hòa..." mà còn phải hơn thế, là vấn đề của *IQ* và *EQ*... và nhất là... công bằng, chân lý tuyệt đối chỉ có nơi Thượng Đế.

⁴ X. *Misericordiae vultus*, số 21,12-7.



“Ngày ấy, ai ở trên sân thượng mà đồ đạc ở dưới nhà, thì đừng xuống lấy. Cũng vậy, ai ở ngoài đồng thì đừng quay trở lại. Hãy nhớ chuyện vợ ông Lót. Ai tìm cách giữ mạng sống mình, thì sẽ mất; còn ai liều mất mạng sống mình, thì sẽ bảo tồn được mạng sống. Thầy nói cho anh em biết: đêm ấy, hai người đang nằm chung một giường, thì một người sẽ được đem đi, còn người kia bị bỏ lại. Hai người đàn bà đang cùng nhau xay bột, thì một người sẽ được đem đi, còn người kia bị bỏ lại. Hai người đàn ông đang ở ngoài đồng, thì một người sẽ được đem đi, còn người kia bị bỏ lại”. Các môn đệ lên tiếng hỏi Đức Giê-su: “Thưa Thầy, ở đâu vậy?” Người nói với các ông: “Xác nằm đâu, điều hâu tỵ đó”.⁵

Vâng, “xác chết ở đâu thì điều hâu sẽ tỵ lại đó”, và “... một người sẽ được đem đi, còn người kia bị bỏ lại” là những thực tế được nói đến trong Tin Mừng. Vì thế, theo một số ca từ trong *Sỏi đá vẫn cần có nhau* của Bằng Hữu và Nhóm Bạn thì... “PK 1: Đừng tự mình đòi quê hương này làm gì cho ta / Nhưng hãy tự hỏi rằng ta đã làm gì cho quê hương... / PK 2: Đừng tự hào rằng ta tuy nghèo mà học hay ghê / Nhưng hãy tự hỏi rằng sao cứ nghèo hoài không hay đâu / PK 3: Cần tự cười mình bao nhiêu lần làm phiền anh em / Ta hãy tự bảo mình xin lỗi làm phiền anh em ta”.

Gợi ý thảo luận

1. Có phải Thượng Đế là Đấng Tạo Hóa đã dựng nên muôn loài muôn vật, trực tiếp hoặc gián tiếp, đã quy định những giá trị căn bản về ý nghĩa của công lý, công bằng và “giàu lòng xót thương...” có trong Tin Mừng? Người nghe có thể cảm nhận được sự hòa quyện tự nhiên giữa những thực tại như thế không? Cụ thể như thế nào?
2. Các ca từ sau đây thì sao: “đời là thế, thế thời phải thế, đời chẳng khó nhưng cần kiên trung... cần trung kiên, rất cần kiên trung”? Thế còn “làm việc khó có là gian khó, làm việc khó có là gian truân, làm việc khó có là gian khổ, làm việc khó có là gian nan...” thì sao? Hãy diễn giải theo bối cảnh “hợp quần gây sức mạnh” nhé.

11-01-2024, GTHH

⁵ Lu-ca 17,31-37.



TIN TỨC – SINH HOẠT

TIN CỘNG ĐOÀN LCTX TGP SÀI GÒN

THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 02/2024 CỦA TGP SÀI GÒN VÀ CÁC GIÁO HẠT

Kính mời Quý Ông-Bà-Anh-Chị-Em tham dự Thánh Lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

TỔNG GIÁO PHẬN:

NHÀ THỜ HUYỆN SỸ, Số 1, Tôn Thất Tùng, P. Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP.HCM; Lúc 15h, Thứ sáu hằng tuần (Chương trình: 14h00: Tôn Sùng Trái Tim Đức Mẹ. 14g30: Sùng kính Lòng Chúa Thương Xót. 15h00: Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót).

- Ngày 02/02/2024; **Chủ Tế: LM. Ernest Nguyễn Văn Hưởng**, Chánh xứ Chợ Đũi, Tổng Linh hướng CĐ LCTX Tgp Sài Gòn.
- Ngày 09/02/2024; **Nghỉ Tết Giáp Thìn** (Không có Thánh Lễ).
- Ngày 16/02/2024; **Chủ Tế: LM. Giuse Phạm Văn Trọng**, Đại Chủmng Viện Thánh Giuse SG.
- Ngày 23/02/2024; **Chủ Tế: LM. Antôn Nguyễn Ngọc Sơn**.

CÁC GIÁO HẠT:

- **HẠT CHÍ HÒA:** Nhà Thờ Khiết Tâm (28, đường Long Hưng, P.7 Q. Tân Bình) lúc 17g00, ngày 02/02/2024 (thứ ba ĐT). **Chủ tế: LM. Phêrô Nguyễn Văn Giáo**, Chánh xứ Gx Khiết Tâm, Linh hướng CĐ LCTX hạt Chí Hòa.

- **HẠT HÓC MÔN:** Nhà Thờ Trung Mỹ Tây (40/4, Trung Mỹ Tây, xã Trung Chánh, H. Hóc Môn) lúc 15g00, ngày 03/02/2024 (thứ bảy ĐT). **Chủ Tế: LM Đaminh Nguyễn Trung Kiên**, Chánh Xứ Gx Trung Mỹ Tây, Linh hướng CĐ LCTX hạt Hóc Môn.

- **HẠT SÀI GÒN-CHỢ QUÁN:** Nhà Thờ Chợ Quán (120, Trần Bình Trọng, P.2, Q.5) lúc 15g00, ngày 28/02/2024. **Chủ Tế: LM. Gabriel Trịnh Công Chánh**, Chánh xứ Gx Chợ Quán, Linh hướng CĐ LCTX hạt SG-CQ.

- **HẠT TÂN ĐỊNH:** Nhà thờ Thánh Phaolô 3 (262/14, Lê Văn Sỹ, P.14, Q. 3), lúc 17g00, ngày 01/02/2024 (thứ Năm đầu tháng).

Chủ Tể: LM Michael Phạm Trường Trinh, Chánh xứ Phaolô 3, Linh hướng CĐ LCTX hạt Tân Định.

- **HẠT TÂN SƠN NHÌ:** Nhà thờ Tân Hương (162 Tân Hương, P. Tân Quý, Q. Tân Phú), lúc 15g00, ngày 06/02/2024 (thứ Ba đầu tháng). **Chủ tể: LM. Đa Minh Vũ Ngọc Thủ**, Linh hướng CĐLCTX hạt Tân Sơn Nhì.

- **HẠT THỦ ĐỨC:** Nhà thờ Thánh Nguyễn Duy Khang (32, đường số 25, P. Linh Đông, Tp. Thủ Đức) lúc 16g30, ngày 16/02/2024. **Chủ tể: LM Đaminh Lâm Quang Khánh**, Chánh xứ Gx. Thánh Nguyễn Duy Khang.

Trước Thánh Lễ, có giờ Cầu nguyện Tôn sùng LCTX và cầu nguyện theo các ý xin.

DANH SÁCH AN NHÂN THÁNG 12/2023

DANH SÁCH XIN BẰNG AN NHÂN CĐ LCTX TGP SÀI GÒN

HẠT XÓM MỚI:

1. Maria Phạm Thị Ngọc Thảo, Giáo xứ Thạch Đà.
2. Lh. Giuse Nguyễn Ngọc Tuấn, Giáo xứ Bắc Dũng.
3. Lh. Maria Nguyễn Thị Loan, Giáo xứ Bắc Dũng.

AN NHÂN ĐÓNG GÓP CHO QUỸ BÁC ÁI CĐ LCTX TGP SÀI GÒN:

1. CĐ LCTX Giáo xứ Lam Sơn, hạt Xóm Mới: 200.000đ.

AN NHÂN HỖ TRỢ TIỀN MUA 1.200 GHẾ NHỰA CHO CÁC EM NGƯỜI DÂN TỘC GP BAN MÊ THUỘT:

1. CĐ LCTX hạt Xóm Mới: 12.400.000đ.
2. CĐ LCTX hạt Thủ Đức: 8.000.000đ.
3. CĐ LCTX hạt Gò Vấp: 5.500.000đ.
4. CĐ LCTX hạt Gia Định: 5.000.000đ.
5. CĐ LCTX hạt Tân Định: 4.000.000đ.
6. CĐ LCTX Giáo xứ Mai Khôi, hạt SG-CQ: 4.000.000đ.
7. CĐ LCTX Giáo xứ Bắc Hà, hạt Phú Thọ: 3.000.000đ.
8. Bà Maria Quan Thị Bích: 2.000.000đ.

9. CD LCTX hạt Hóc Môn: 2.000.000đ.
10. CD LCTX hạt Chí Hòa: 2.000.000đ.
11. CD LCTX Giáo xứ Bình Hưng, hạt Bình An: 1.000.000đ.

Cha Tổng Linh hướng và Ban Chấp hành CD Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn chân thành cảm ơn Quý Ân nhân. Nguyên xin Thiên Chúa, Đấng Từ Bi – Thương Xót bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của Quý Ân nhân.



TIN HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN XUÂN LỘC: SINH HOẠT ĐỊNH KỲ - THỨ SÁU ĐẦU THÁNG (01/2023) (Xin xem hình nơi trang bìa)

I- CHƯƠNG TRÌNH HÀNH HƯƠNG KÍNH LCTX THÁNG 01/2024:

HẠT TÚC TRƯNG VỀ VỚI TRUNG TÂM LCTX GX. SUỐI CÁT

Suối Cát, chiều 5 tháng 01 năm 2024.

Trời đầu xuân hanh hao nắng... Đáng nhẽ ra phải lành lạnh chứ; nhưng không, bầu khí quyển này đang thay đổi nhiều, như các nhà khoa học nhận định, và nắng gắt cuối đông khiến người ta ái ngại... Vậy mà, mới khoảng 2 giờ chiều, người người muôn phương, nhất là Ban Phục Vụ và các Hội Viên Hiệp Hội Lòng Chúa Thương Xót từ Giáo Hạt Túc Trưng, cùng với Cha Đặc Trách Hiệp Hội Giáo Hạt, ùn ùn kéo nhau về Giáo Xứ Suối Cát - Trung Tâm Hành Hương Lòng Chúa Thương Xót của Giáo Phận Xuân Lộc. Là thông lệ đến lượt hành hương theo sự sắp xếp của Cha Đặc Trách Hiệp Hội Giáo Phận, thông qua Đấng Bản Quyền, luân phiên mỗi giáo hạt một lần trong năm, song có lẽ sâu xa là bởi hấp lực của lòng Chúa xót thương. Thật vậy: phải là lòng Chúa xót thương vẫy gọi thì muôn người mới có thể lên đường giữa cái nắng chang chang mà chẳng hề cảm thấy oi bức bức bối: Làm sao còn bức bối bức bối nữa chứ bởi lòng Chúa xót thương bàng bạc như áng mây bay cho đôi chân đoàn con được thành thơi đều bước tới thiên đường! Làm sao còn bức bối bức bối nữa chứ bởi lòng Chúa xót thương cuộn cuộn như luồng gió lộng cho tà áo đồng phục đoàn con được phất phới xanh trắng đỏ! Làm sao còn bức bối bức bối nữa chứ bởi lòng Chúa xót

thương mơn man như cơn mưa chiều cho bờ vai đoàn con được mềm mát menh mang! Hay nói khác đi, cảm trải mình được Chúa yêu thương chăm sóc, *"Chúa Cha đã yêu mến Thầy thế nào, Thầy cũng yêu mến anh em như vậy ... Thầy đã yêu thương anh em. Không có tình thương nào cao cả hơn tình thương của người đã hy sinh tính mạng vì bạn hữu của mình. Anh em là bạn hữu của Thầy..."* (Ga 15, 9.12-14), làm sao lòng mình lại chẳng nhẹ nhõm chan hòa với vạn vật và chứa chan yêu thương đối với đồng loại: *"anh em hãy yêu thương nhau"* (Ga 15, 17)! Âu chính là trang Tin Mừng được chọn đọc trong buổi lễ hôm nay và Đức Cha Giuse chủ tế Thánh Lễ giảng diễn: Chúng ta đang sống trong những ngày đầu năm dương lịch, song là những ngày cuối năm âm lịch, ngày tháng giao thời này khiến chúng ta không khỏi ngậm ngùi nhìn lại năm qua với biết bao khó khăn, đồng thời cũng hướng tìm tương lai, và dường như tâm trí ta không khỏi băn khoăn lo lắng bởi thế giới vẫn mịt mù: hậu quả của dịch bệnh Covid vẫn còn đó, thêm nữa là chiến tranh bùng phát ở Ukraina, ở dải Gaza. Thế giới phẳng, nên biến cố xảy ra ở nơi nào đó hay quốc gia nào đấy, không còn là chuyện của quốc gia đó, mà là toàn cầu chịu ảnh hưởng. Có cách nào cải thiện thế giới cho tốt đẹp hơn? Một đảng, có lẽ ta chẳng làm được gì to tát về mặt chính trị. Đảng khác, ta sẽ góp phần làm cho thế giới này ổn định, yên hàn hơn, bình an hơn, bằng cách ta yêu thương nhau. Những người trong cùng gia đình yêu thương nhau thì xem ra dễ; giữa những người bên ngoài gia đình mình thì xem ra khó. Nhưng với lòng Chúa xót thương, bằng tình yêu vô lượng vô biên của Chúa, ta có khả năng yêu thương được mọi người, ngay cả yêu thương kẻ thù của mình nữa.

Những ngày đầu Năm Mới, chạy đến với lòng Chúa thương xót để van vỉ hòa bình cho thế giới, quả là hữu lý: *"Vì Cuộc Khổ Nạn đau thương của Chúa Giêsu Kitô, xin Cha thương xót chúng con và toàn thế giới"* – lời kinh mà toàn thể cộng đoàn phụng vụ râm ran nguyện cầu trước giờ Thánh Lễ nghe thật tha thiết!

Thật ra, kinh cầu xướng nguyện sốt sắng ấy cần được cụ thể hóa, hay nói khác, phải có hành động song song của mỗi người. Và như thế đó: các quà góp của cộng đoàn mến tạ Đức Giám Mục được Đức Giám Mục chuyển cho các cụ ông cụ bà đang sinh hoạt nơi

Nhà Mẹ Lòng Thương Xót như tấm lòng của người muốn sẻ chia với các cụ.

Ước chi tiếng van nài của đoàn con vọng tới Đấng Toàn Năng, và ước gì mọi cố gắng của từng người được Chúa thương chấp nhận và biến thành điều tốt đẹp theo như thánh ý Chúa giữa lòng thế giới!

Bài viết: **Lm Gioan Đào Xuân Trục, chánh xứ Xuân Phú,
Đặc trách HHLCTX hạt Túc Trưng.**

Hình ảnh minh họa: **Ban Truyền Thông Gx Suối Cát**

II- CHƯƠNG TRÌNH HÀNH HƯƠNG KÍNH LCTX 02/2024

Chương trình Thánh lễ kính Lòng Chúa Thương Xót

Tại Gx. Suối Cát, thứ Sáu 02/02/2024

Giáo hạt Gia Kiệm phụ trách

LỄ DÂNG CHÚA GIÊSU TRONG ĐÈN THÁNH (2/2)

Chủ đề: **Dâng Gia đình và những người đau khổ cho LCTX**

Chương trình tổng quát (chiều):

14g00' – 14g30': Đón tiếp - Hôn xương thánh Faustina.

14g30' – 15g15': Giờ kính kính LCTX

15g30' – 16g00': Nghi thức chúc lành trẻ em và thai nhi (Đức Cha chủ sự)

16g00' – 16g15': Giải lao

16g15' – 17g30': Thánh lễ (Đức Cha chủ sự)

- Kết thúc.

Lm Giuse Trần Phú Sơn,

Đặc trách HHLCTX-Gp. XL

THƯỜNG HUẤN NĂM 2024

THÚC ĐẨY SỰ THAM GIA ĐỜI SỐNG GIÁO HỘI, HƯỚNG ĐẾN MỘT GIÁO HỘI HIỆP HÀNH

LM. Tôma Vũ Ngọc Tín, S.J.

GIỚI THIỆU

Tại Đại hội năm 2022, Hội Đồng Giám Mục Việt Nam đã đưa ra lộ trình mục vụ trong ba năm liên tiếp: *Củng cố sự hiệp thông (2023); Thúc đẩy sự tham gia đời sống Giáo hội (2024) và Cùng nhau loan báo Tin Mừng (2025)*.⁶ Theo định hướng này, Đức cha Chủ tịch Ủy Ban Giáo Dân, Giuse Trần Văn Toàn, Giám mục Giáo phận Long Xuyên, xác định chủ đề thường huấn năm 2024: *Thúc đẩy sự tham gia đời sống Giáo hội, hướng đến một giáo hội hiệp hành*.⁷ Lựa chọn này nhấn mạnh lời mời gọi gia tăng sự tham gia tích cực của giáo dân trong mọi khía cạnh của đời sống Giáo hội.

Chủ đề thường huấn năm 2024 hướng đến người giáo dân, cách riêng là Hội Đồng Mục Vụ Giáo Xứ, nhằm thăng tiến vai trò của giáo dân trong Hội Thánh. Nội dung thường huấn gồm bốn phương diện. Trước hết là phương diện *Giáo hội học về một Giáo hội hiệp hành*, giúp người giáo dân thấu hiểu hơn vai trò của mình trong lòng Giáo hội, cũng như cách thể tham gia cách tích cực vào các hoạt động và quyết định của Giáo hội. Thứ đến là phương diện *Tông đồ giáo dân và việc tham gia vào sứ vụ lãnh đạo và quản trị mục vụ*, khuyến khích người giáo dân nhận thức rõ hơn sứ mệnh tông đồ của mình trong đời sống Giáo hội, mời gọi người giáo dân tham gia vào sứ mạng của Giáo hội, sống chiều kích hiệp hành của Giáo hội trong đời sống và sứ mạng. Tiếp đến là phương diện *Tu đức*, nhấn mạnh tinh thần sống đức tin, như men và muối trong cộng đồng, nỗ lực *nên thánh* qua đời sống thường ngày, và tầm quan trọng của sứ mạng loan báo Tin Mừng. Sau cùng là phương diện *Nhân bản*, nhấn mạnh tầm quan trọng của đời sống cộng đoàn và tinh thần *đồng trách nhiệm* trong Hội thánh.

⁶ <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/hoi-dong-giam-muc-viet-nam-thu-muc-vu-gui-cong-dong-dan-chua-ve-giao-hoi-tham-gia-52651>

⁷ <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/bien-ban-cuoc-hop-ban-dieu-hanh-uy-ban-giao-dan-nhiem-ky-xv-52614>

Chương trình thường huấn năm 2024, với chủ đề: *Thúc đẩy sự tham gia đời sống Giáo hội, hướng đến một giáo hội hiệp hành*, ước mong cộng tác với quý cha xứ trong việc cung cấp chất liệu thường huấn hàng tháng cho Hội Đồng Mục Vụ Giáo Xứ. Chương trình hy vọng đóng góp một bước tiến đầy ý nghĩa trong hành trình mục vụ ba năm liên tiếp của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, 2023-2025, góp phần xây dựng Giáo hội qua việc củng cố niềm tin, tăng cường tình liên đới và thúc đẩy sự tham gia của giáo dân trong việc xây dựng một Giáo hội hiệp hành.

THÁNG 01/2024

NỀN TẢNG CỦA TÍNH ĐỒNG NGHỊ-GIÁO HỘI HIỆP HÀNH **Bài 1. GIÁO HỘI NHƯ MỘT CỘNG ĐOÀN HÀNH HƯƠNG**

Trong thế giới đa dạng và liên tục thay đổi ngày nay, Giáo hội Công giáo đứng trước nhiều thách thức và cơ hội. Đối mặt với những biến động này, Giáo hội không ngừng phân định và định hình bản thân như một *Cộng Đoàn Hành Hương*, một hình ảnh mạnh mẽ và đầy ý nghĩa được Đức Giáo Hoàng Phanxicô và Ủy ban Thần học Quốc tế nhấn mạnh. Các ngài khám phá và diễn giải sâu sắc, Giáo hội không phải là thực thể cố định mà là một cộng đoàn đang trên đường hành hương, liên tục di chuyển và phát triển, không ngừng thích ứng với thời đại và môi trường xã hội.

Trước hết, Giáo hội như một cộng đoàn hành hương. Đức Giáo Hoàng Phanxicô nhấn mạnh: Giáo hội không phải là một thực thể cố định, mà là một cộng đoàn đang trên đường hành hương, không ngừng di chuyển và phát triển. Điều này không chỉ phản ánh bản chất sống động của Hội thánh mà còn cho thấy sự linh hoạt và khả năng thích ứng với thời đại. Giáo hội không chỉ đơn thuần là một tổ chức hay một cấu trúc, mà là một cộng đoàn đức tin, đang tiến bước về Quê Trời trên bước đường tìm kiếm và phụng sự Thiên Chúa ngay giữa lòng thế giới. Trong bối cảnh Việt Nam, đa dạng về văn hóa và xã hội, nơi cộng đoàn tín hữu Công giáo chỉ là thiểu số, Giáo hội hiện diện không phải như một thể chế dân sự hay cơ chế cố định, nhưng như một cộng đoàn đang trên đường hành hương, không ngừng hoán cải và đổi mới, hội nhập và đối thoại để sống và loan báo Tin Mừng.

Thứ đến, như một cộng đoàn hành hương, Giáo hội sống chiều kích hiệp hành. Ủy ban Thần học Quốc tế đã đi sâu vào khái niệm



“Hiệp hành” (Synodality), hay sự hiệp thông trong đời sống và sứ mệnh của Giáo hội. Hiệp hành không chỉ là một phương thức tổ chức, mà còn là một cách thức sống và tương tác; trong đó, mọi thành viên cùng chia sẻ tiếng nói và đóng góp vào sứ mệnh chung, thể hiện sự đồng lòng, đồng trách nhiệm và sự tham gia của tất cả mọi người trong Giáo hội. Vì vậy, sống chiều kích hiệp hành trong bối cảnh Việt Nam, gia đình hay cộng đoàn, đoàn thể hay giáo xứ là nơi mà mọi thành viên, dù là thiểu số, đều có tiếng nói và đóng góp vào sứ mệnh chung.

Tiếp đến, trên bước đường hành hương, Giáo hội sống mẫu nhiệm hiệp thông. Trên đường hành hương, Giáo hội tại Việt Nam không ngừng loan báo Tin Mừng và sống mẫu nhiệm hiệp thông, mỗi bước chân hiệp hành là cơ hội để khám phá và thực hành các giá trị Tin Mừng, tình yêu và lòng thương xót. Điều này càng có ý nghĩa trong một xã hội nơi người Công giáo không phải là đa số, bởi mỗi hành động và sự tương tác đều góp phần xây dựng cầu nối giữa các nền văn hóa và tôn giáo. Giáo hội không chỉ là nơi tụ hội các tín hữu, mà còn là dòng chuyển động của hành trình tìm kiếm và phụng sự Thiên Chúa. Qua mỗi bước đi trên đường hành hương nơi quê hương Việt Nam, Giáo hội tiến đến gần Quê Trời hơn và cũng lan tỏa Tin Mừng vào nền văn hóa và đời sống xã hội hơn.

Sau cùng, mọi tín hữu đều có vai trò và sứ mệnh độc đáo của mình trong bước đường hành hương của Giáo hội. Đức Giáo Hoàng Phanxicô và Ủy ban Thần học Quốc tế đều nhấn mạnh vai trò của mọi tín hữu trong hành trình này. Với vai trò và ơn gọi riêng, mỗi người đều đóng góp vào việc xây dựng Giáo hội. Mỗi người không chỉ là người nhận mà còn là người kiến tạo sự đổi mới trong đời sống và sứ mệnh của Giáo hội. Điều này càng trở nên quan trọng trong cộng đồng đa văn hóa và di dân tại Việt Nam ngày nay, nơi mỗi tín hữu không chỉ hòa nhập mà còn là chứng nhân và người kiến tạo cho tương lai của Giáo hội và xã hội.

Nói tóm lại, như một cộng đoàn hành hương, Giáo hội không chỉ như một tổ chức hay cấu trúc thông thường, mà là một cộng đoàn đức tin, đang trên hành trình tiến về Quê Trời. Hành trình của Giáo hội vượt ra ngoài khái niệm đơn giản về không gian và thời gian, biểu tượng cho sự tìm kiếm không ngừng của con người về Thiên Chúa-nguồn cội tình thương và sự sống. Mỗi người trong chúng ta,

với vai trò và ơn gọi riêng biệt, không chỉ là người đón nhận mà còn góp phần kiến tạo đời sống và sứ mạng của Giáo hội. Sự đóng góp của mỗi người làm phong phú Giáo hội, mở ra cơ hội và khả năng mới cho Giáo hội hiện diện và thi hành sứ mệnh của mình giữa lòng thế giới, ở mọi nền văn hóa địa phương. Vì vậy, hành trình của Giáo hội không chỉ là cuộc hành hương của một cộng đoàn mà còn là hành trình của mỗi tín hữu, tạo nên một bức tranh đa dạng nhưng hài hòa và đầy sức sống. Trong thế giới đầy thách thức và cơ hội, Giáo hội tiếp tục hành hương với niềm tin và hy vọng vững chắc, diễn tả sức sống luôn đổi mới trong Chúa Thánh Thần.

Hỏi tâm

1. Làm thế nào tôi có thể áp dụng khái niệm "Giáo hội như một Cộng Đoàn Hành Hương" vào cuộc sống thường ngày của mình? Trong quá trình học hỏi và thích ứng với thời đại, những bài học nào về đức tin và lòng thương xót mà tôi đã học được có thể giúp tôi hòa nhập sâu sắc hơn vào cộng đoàn giáo xứ của mình?

2. Trong vai trò và ơn gọi riêng của mình, là thành viên Hội đồng mục vụ giáo xứ, tôi đã đóng góp như thế nào vào sự phát triển và hình thành của Giáo hội tại quê hương? Tôi đang thực thi sứ mệnh "Hiệp hành" như thế nào trong cộng đoàn giáo xứ của mình?

3. Trong hành trình hướng tới sự hiệp nhất và sống Tin Mừng, tôi gặp những thách thức và cơ hội nào? Làm thế nào tôi có thể sử dụng những kinh nghiệm này để cố võ tình liên đới và hiệp thông, công bình và bác ái trong mỗi liên hệ của mình với tha nhân?

Bài 2. VAI TRÒ CỦA TÔNG ĐỒ GIÁO DÂN TRONG VIỆC CỐ VỮ SỰ HIỆP NHẤT

Trong bối cảnh thế giới đầy biến động và thách thức, Giáo huấn xã hội của Giáo hội Công giáo đã trở thành nguồn soi sáng và truyền cảm hứng cho việc xây dựng và củng cố một cộng đồng hòa bình và công bằng, liên đới và bác ái, hiệp thông và yêu thương. Trong tâm điểm của sứ mệnh này, vai trò của tông đồ giáo dân đặc biệt trở nên quan trọng; họ là những người mang trong mình sứ mệnh vừa là người loan báo Tin Mừng vừa là tác nhân thúc đẩy sự hiệp hành.

Trước hết, trong bức tranh phong phú về Giáo hội, tông đồ giáo dân-hoạt động tông đồ của những tín hữu không chức thánh-giữ một vị trí quan trọng và độc đáo. Giáo dân không chỉ là cầu nối



giữa đức tin và đời sống thường nhật, mà còn là chứng nhân sống động của Tin Mừng trong việc kiến tạo và dựng xây đời sống trần thế. Họ thực hiện sứ mệnh này qua việc sống đức tin, thực hành và chia sẻ Tin Mừng, và trở thành chứng nhân sống động cho Tin Mừng và lòng thương xót của Thiên Chúa. Vai trò này không chỉ giới hạn trong cộng đồng Giáo hội mà còn lan tỏa ra xã hội rộng lớn, nơi họ sống và làm việc.

Thứ đến, sự hiệp nhất là trung tâm của tông đồ giáo dân, trái tim của hoạt động tông đồ, không chỉ là mục tiêu mà còn là nền tảng của tông đồ giáo dân. Trong bối cảnh Việt Nam, tông đồ giáo dân cổ vũ sự hiệp thông không chỉ qua lời nói mà còn qua hành động; từ việc tham gia phục vụ trong giáo xứ, đến các hoạt động bác ái xã hội, thăm viếng và hỗ trợ người nghèo, và thực thi công bình và bác ái, v.v... Văn gọn hơn, sự hiệp nhất này không chỉ mang tính chất tinh thần mà còn thể hiện qua các hành động cụ thể, khởi đi từ hiện trạng xã hội và nhu cầu thực tiễn của từng cá nhân; qua đó, góp phần xây dựng một cộng đồng liên đới và hiệp thông, nơi mọi người cùng nhau chia sẻ và hỗ trợ lẫn nhau.

Tiếp đến, con đường xây dựng sự hiệp nhất là tính đồng nghị trong một Giáo hội hiệp hành. Điều này đòi hỏi sự tham gia và đóng góp của mỗi tín hữu, không phân biệt chức vụ hay vị trí. Qua sự tham gia tích cực của mình, tông đồ giáo dân góp phần xây dựng một Giáo hội cởi mở và lắng nghe, đối thoại và đáp lời trước những tiếng gọi về nhu cầu của tha nhân và thế giới. Sự đồng nghị này không chỉ thể hiện tinh thần đoàn kết nội bộ mà còn phản ánh khả năng mở rộng và đón nhận những quan điểm và ý kiến khác biệt, từ đó tạo ra một cộng đồng đa dạng nhưng hòa hợp.

Sau cùng, thực thi sứ mệnh xây dựng sự hiệp nhất vừa là thách thức và cơ hội của tông đồ giáo dân. Tông đồ giáo dân có thể đối mặt với nhiều thách thức như sự thờ ơ, hiểu lầm và phản kháng từ trong và ngoài Giáo hội. Tuy nhiên, đây cũng là cơ hội để giáo dân trở thành những tác nhân thay đổi, thúc đẩy sự đổi mới và phát triển trong Giáo hội. Qua đó, người giáo dân có cơ hội thực hiện sứ mệnh truyền giáo một cách sáng tạo, áp dụng các phương tiện truyền thông hiện đại và phương pháp tiếp cận mới để chia sẻ và lan tỏa sứ điệp Tin Mừng.

Tông đồ giáo dân, với vai trò là tác nhân của sự hiệp nhất và tính đồng nghị, là nhân tố không thể thiếu trong việc xây dựng và duy trì một Giáo hội hiệp hành. Giáo dân không chỉ góp phần vào sự phát triển của Giáo hội mà còn góp phần xây dựng một xã hội công bình và liên đới, bác ái và yêu thương. Sứ mệnh này, dựa trên Giáo huấn Xã hội của Giáo hội Công giáo, là một lời nhắc nhở mạnh mẽ về sự cần thiết của sự hiệp thông và tính đồng nghị trong thời đại ngày nay. Nhờ đó, tông đồ giáo dân không chỉ đóng góp vào sự phát triển của Giáo hội, mà còn đóng góp vào sự tiến bộ của xã hội rộng lớn; qua đó khẳng định vai trò không thể thiếu của họ trong việc tạo dựng một thế giới công bình và liên đới, hòa bình và yêu thương.

Hỏi tâm

1. Trong bối cảnh giáo xứ, tôi tham gia tông đồ giáo dân như thế nào? Đây là những cách thức tôi thường làm để diễn tả đức tin trong đời sống thường ngày? Tôi cảm thấy mình là cầu nối giữa đức tin và đời sống thực tế ra sao?

2. Hỏi tâm nhìn lại hoạt động tông đồ giáo dân trong giáo xứ, tôi đã và đang góp phần như thế nào trong việc xây dựng sự hiệp nhất, cố võ sự tham gia và tinh thần đồng trách nhiệm? Nhìn lại những hoạt động cụ thể tôi đã thực hiện trong cộng đoàn giáo xứ (như tham gia như phục vụ trong giáo xứ hoặc hoạt động bác ái xã hội, v.v..), tôi nhận thấy bản thân đã thể hiện tình liên đới và hiệp thông như thế nào?

3. Trong vai trò của một tông đồ giáo dân, tôi nhận thấy Chúa ban cho tôi những cơ hội, nguồn lực, năng lực nào để thực thi sứ mệnh xây dựng sự hiệp nhất, cố võ sự tham gia và tinh thần đồng trách nhiệm trong giáo xứ?

Bài 3. VUN TRỒNG CẢM THỨC CỘNG ĐOÀN.

Trong đời sống đức tin Công giáo, cảm thức cộng đoàn đóng một vai trò quan trọng trong việc thể hiện và nuôi dưỡng đức tin. Cảm thức này không chỉ là khái niệm, mà còn là thực hành sống động trong cuộc sống của mỗi tín hữu, được hình thành và phát triển trong mối liên hệ với Thiên Chúa và với nhau. Việc vun đắp cảm thức cộng đoàn đặt nền trên tương quan cá vị với Thiên Chúa và tương quan đời sống đức tin trong cộng đoàn và giữa lòng thế giới. Nền tảng của cộng đoàn không nằm ở đâu xa, mà chính là Chúa



Giêsu. Chính Ngài không chỉ thiết lập và là nền tảng của cộng đoàn, mà còn định hình cách thức xây dựng và duy trì mối quan hệ yêu thương trong cộng đoàn.

Cảm thức cộng đoàn cần được vun đắp trước hết trong tương quan thiết thân và cá vị với Thiên Chúa. Nền tảng của cộng đoàn chính là Chúa Giêsu. Trong Tin Mừng Mác-cô, chính Chúa Giêsu thiết lập cộng đoàn (Mc 3,14.16). Chính Người hiện diện giữa các môn đệ của Người khi họ tụ họp nhân danh Chúa: “Vì ở đâu có hai ba người họp lại nhân danh Thầy, thì có Thầy ở đấy, giữa họ.” (Mt 18,20). Người đồng hành với hai môn đệ trên đường Emmaus và đưa họ trở về với cộng đoàn (Lc 24,13-35), với các môn đệ tại biển hồ, nơi họ làm việc (Ga 21,1-14). Người không chỉ hiện diện với các tín hữu ở nơi cử hành phụng vụ, mà còn ở mọi nơi, qua mọi biến cố và cuộc gặp gỡ giữa đời thường. Cộng đoàn là nơi mỗi tín hữu thuộc về, được đón nhận và tha thứ, được yêu thương và chữa lành, vì chính Chúa Giêsu là nền tảng của cộng đoàn: “Giáo hội phải là nơi hòa hợp, nơi không ai cảm thấy bị loại trừ hoặc cách ly” (Niềm vui Tin Mừng, số 87).

Thứ đến, cảm thức cộng đoàn được vun trồng qua tương quan *thuộc về* cộng đoàn và sống giới răn yêu thương của Chúa Giêsu. Là thành viên cộng đoàn môn đệ Chúa Giêsu, mỗi người tín hữu được mời gọi sống yêu thương: “Thầy ban cho anh em một điều răn mới là anh em hãy yêu thương nhau; anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em. Mọi người sẽ nhận biết anh em là môn đệ của Thầy ở điểm này: là anh em có lòng yêu thương nhau.” (Ga 13,34). Tình yêu thương này không chỉ là nền tảng cho cảm thức cộng đoàn mà còn là lời nhắc nhở về trách nhiệm của mỗi người tín hữu trong việc xây dựng và duy trì mối liên hệ yêu thương trong cộng đoàn, đặc biệt là trong các gia đình, như Đức Thánh Cha Phanxicô nhấn mạnh trong Tông huấn “Niềm vui của Tình yêu”, các gia đình nên trở thành chứng nhân của tình yêu đích thực.

Sau cùng, cảm thức cộng đoàn được vun đắp qua hoạt động tông đồ, liên đới và hợp tác với nhau trong việc phục vụ, theo cung cách mà chính Chúa Giêsu đã hướng dẫn các môn đệ khi sai phái các ngài đi rao giảng Tin Mừng (Lc 10,1). Chính trong tương quan mật thiết và riêng tư với Chúa Giêsu, mỗi người có thể yêu thương tha

nhân, ngay cả những người mình không thích hoặc thân quen. Qua tương quan với Thiên Chúa, tình yêu và ý chí của người tín hữu hòa hợp với nhau, mở rộng tầm nhìn để nhìn người khác qua con mắt của Chúa Giêsu. Nhận ra nhu cầu thực sự về tình yêu và sự quan tâm ở người khác, chúng ta cung cấp cho họ sự yêu thương hơn là chỉ đáp ứng nhu cầu vật chất (Thông điệp Thiên Chúa là Tình yêu, số 18). Bằng cách sống và phục vụ trong tình yêu, mỗi người tín hữu mang dấu ấn của Chúa Kitô trong cuộc sống của mình. Qua đó, mỗi người không chỉ xây dựng cộng đoàn mà còn thể hiện tình yêu của Chúa trong cuộc sống hàng ngày. Nhờ đó, Giáo hội không chỉ loan báo Tin Mừng mà còn biến đổi xã hội theo lý tưởng của Tin Mừng Mừng (Tông huấn vềƠn gọi và sứ mệnh của người giáo dân).

Cảm thức cộng đoàn là một thực tại sống động, diễn tả mối liên hệ mật thiết của mỗi tín hữu với Thiên Chúa và với anh chị em trong cộng đoàn. Sự hiện diện của Chúa Giêsu trong cuộc sống hàng ngày giúp mỗi tín hữu vượt qua những giới hạn vật chất để nhìn nhận và yêu thương tha nhân với cái nhìn đức tin. Tình yêu thương này, như Đức Thánh Cha Phanxicô nhấn mạnh, không chỉ là trách nhiệm mà còn là niềm vui của mỗi tín hữu, đặc biệt trong môi trường gia đình. Nó đòi hỏi sự liên đới và hợp tác trong cộng đoàn, cũng như sự tham gia tích cực vào các hoạt động tông đồ. Mỗi người tín hữu, thông qua tương quan cá vị với Chúa Giêsu và khả năng diễn tả tình yêu chân thực trong cuộc sống hàng ngày, góp phần vào việc xây dựng một cộng đoàn mạnh mẽ và đoàn kết, một cộng đoàn mà ở đó, tình yêu của Chúa được thể hiện một cách rõ ràng và mạnh mẽ. Qua đó, Giáo hội không chỉ là nơi loan báo Tin Mừng mà còn là nơi thực hiện sứ mệnh biến đổi xã hội, mang đến một thế giới phản ánh lý tưởng và tình yêu của Tin Mừng.

Hỏi tâm

1. Bằng cách nào, tương quan cá vị giữa tôi và Thiên Chúa ảnh hưởng đến cách tôi yêu thương, đón nhận và tương tác với anh chị em trong cộng đoàn giáo xứ? Hãy nhớ lại những khoảnh khắc bạn cảm nghiệm sự hiện diện của Chúa trong cuộc sống thường ngày và cách mà cảm nghiệm này thúc đẩy bạn cư xử với người khác.

2. Tôi đóng góp thế nào vào việc tạo dựng và duy trì bầu khí yêu thương và đón nhận nhau trong cộng đoàn giáo xứ?



3. Làm thế nào những phục vụ trong giáo xứ hoặc hoạt động tông đồ giúp tôi cảm nhận mình là một phần của cộng đoàn lớn hơn?.

Bài 4. CỐ VỖ SỰ THAM GIA VÀ ĐỒNG TRÁCH NHIỆM

Giáo xứ không chỉ là nơi các tín hữu tụ họp để cử hành phụng vụ, mà còn là cộng đoàn, nơi mỗi cá nhân đều có vai trò và trách nhiệm như những chi thể của một thân thể. Như mỗi bộ phận trong cơ thể đều quan trọng và không thể thiếu, mỗi tín hữu đều có vị trí và vai trò quan trọng trong Giáo hội. (1Cr 12,12-27). Trong viễn tượng này, Giáo hội cũng khích lệ sự tham gia và đồng trách nhiệm trong mỗi giáo xứ, nhờ đó góp phần xây dựng một Giáo hội hiệp hành.

Trong nhãn quan phát triển con người toàn diện, mỗi người không chỉ phát triển bản thân qua việc đáp ứng những nhu cầu vật chất và tinh thần, nhưng còn phát triển qua những mối tương quan và tinh thần trách nhiệm với cộng đồng. Vì thế, trong bối cảnh giáo xứ, mỗi tín hữu được mời gọi chủ động tham gia và chia sẻ trách nhiệm về đời sống và sứ mạng của giáo xứ. Sự tham gia này không thể giới hạn ở việc tham dự cử hành phụng vụ, mà còn mở rộng đến việc đóng góp năng động vào các hoạt động của giáo xứ, qua các phương diện hoạt động như: mục vụ, huấn giáo và truyền giáo, v.v.. Mỗi người Kitô hữu đảm nhận trách nhiệm của mình trong sứ mạng của Giáo hội.

Sự tham gia chủ động và việc chia sẻ trách nhiệm là nền tảng cốt lõi cho sự phát triển của mỗi Giáo hội địa phương, cụ thể là mỗi giáo xứ. Khi nỗ lực tham gia vào các sinh hoạt của giáo xứ và đảm nhiệm các trách nhiệm, mỗi người tín hữu không chỉ đóng góp vào sự phát triển của cộng đoàn, mà còn qua đó, đào luyện sự phát triển bản thân. Qua đó, mỗi người nhận thức được tầm quan trọng của mình trong thân thể Giáo hội, cùng nhau chia sẻ cơ hội và thách đố, niềm vui và nỗi buồn. Chính vì thế, hướng đến một Giáo hội hiệp hành, cộng đoàn giáo xứ cần cố võ sự tham gia và tinh thần đồng trách nhiệm, liên đới và hợp tác trong việc phục vụ. Bằng cách tham gia và chia sẻ trách nhiệm về đời sống và sứ mạng của giáo xứ, mỗi tín hữu không chỉ làm phong phú cho cộng đồng mà còn phát triển bản thân, nhận thức được giá trị và sức mạnh của mỗi hành động, dù là nhỏ nhất, trong việc xây dựng và nuôi dưỡng một cộng đoàn Giáo hội đầy sức sống.

Một cách cụ thể, trong lòng của mỗi giáo xứ, các hoạt động cộng đoàn như mục vụ nhóm, chia sẻ lời Chúa hay cầu nguyện nhóm, hoạt động bác ái xã hội, v.v.. vừa thể hiện và tạo cơ hội đào luyện sự tham gia và chia sẻ trách nhiệm của mỗi thành viên trong giáo xứ. Bất kể tuổi tác hoặc khả năng, mỗi người đều có thể đóng góp một cách có ý nghĩa. Người trẻ có thể tham gia vào các hoạt động âm nhạc hoặc xã hội, trong khi người lớn tuổi mang đến sự khôn ngoan và kinh nghiệm quý báu trong vốn sống của họ.

Một trong những thách thức cơ bản trong việc thúc đẩy sự tham gia và đồng trách nhiệm trong giáo xứ là giúp mỗi người tin hữu ra khỏi *mình*, ý thức rằng chúng ta không được kêu gọi để sống hay hoạt động một mình, và mỗi người nhận thức được tầm quan trọng và giá trị của vai trò cá nhân mình. Điều này yêu cầu một nền tảng giáo dục vững chắc và việc nuôi dưỡng tinh thần cộng đồng ngay từ những bước đầu trong hành trình sống đời môn đệ Chúa Giêsu. Giáo xứ cần tạo nên một môi trường cởi mở, nơi mọi khả năng đóng góp, dù nhỏ nhất, đều được chào đón và trân trọng, tạo cơ hội để mọi thành viên trong giáo xứ có thể tham gia.

Giáo xứ là nơi thể hiện rõ nhất tinh thần cộng đoàn, liên đới và hiệp thông trong Giáo hội. Sự tham gia và đồng trách nhiệm của mỗi tín hữu không chỉ làm phong phú thêm đời sống giáo xứ mà còn là bước đi quan trọng hướng tới việc xây dựng một Giáo hội hiệp hành, nơi mỗi người đều cảm thấy mình là một phần quan trọng của thân thể Chúa Kitô. Điều này không chỉ là một ước mơ mà còn là một nhiệm vụ thiết thực, đầy hy vọng mà mỗi chúng ta đều có thể cùng nhau đóng góp.

Hỏi tâm: 1. Tôi nhận diện và phát huy vai trò độc đáo của mình trong giáo xứ như thế nào? Đây là những tài năng Chúa ban mà tôi có thể đóng góp trong giáo xứ?

2. Tôi *đã* và *đang* tham gia vào các hoạt động của giáo xứ như thế nào? Sự tham gia của tôi có giới hạn ở việc tham dự các cử hành phụng vụ, hay *đã* và *đang* mở rộng đến các phạm vi hoạt động mục vụ, huấn giáo, và truyền giáo?

3. Tôi cảm nghĩ thế nào về tinh thần cộng đoàn trong giáo xứ của tôi? Làm thế nào tôi có thể góp phần cải thiện tinh thần hợp tác, liên đới và hiệp thông giữa các thành viên trong đoàn thể mà tôi tham gia?



DIỄN ĐÀN

CHUYỆN RỒNG NĂM THÌN

TRẦM THIÊN THU

Giáp Thìn – 2024

Tri Ân Thiên Chúa Khi Giã Từ Quý Mão Câu Khấn Thánh Ân Lúc Chào Đón Giáp Thìn



Năm 2024 là năm Giáp Thìn, kết hợp thứ 41 (tính từ Giáp Tý) trong hệ thống đánh số Can Chi của người Á Đông, được kết hợp từ thiên can Giáp (Mộc Dương) và địa chi Thìn (Rồng). Phải 60 năm nữa mới gặp lại Giáp Thìn – năm 2084.

Rồng là con vật đứng đầu trong Tứ Linh: Long, Ly, Quy, Phụng – thường nói là Long, Lân, Quy, Phụng. Đó là bốn linh vật trong thần thoại Trung Hoa cổ đại: Rồng, Lân (Kỳ Lân), Rùa, Phượng (Phượng Hoàng). Được bắt nguồn từ bốn vị thần trấn giữ đất trời trong tự nhiên là Thanh Long, Bạch Hổ, Huyền Vũ, Chu Tước. Bốn linh vật này được tạo ra để canh giữ bốn phương trời, tương đương các nguyên tố chính tạo ra trời đất là Đất, Nước, Gió và Lửa.

Rồng tượng trưng Uy Quyền, Kỳ Lân tượng trưng Lòng Nhân Từ, Rùa tượng trưng Sự Trường Tồn, Phượng Hoàng tượng trưng Sự Kính Trọng.

CON RỒNG CHÁU TIÊN

Nói về nguồn gốc dân tộc Việt Nam có truyền thuyết “Con Rồng, Cháu Tiên” – Rồng chỉ Lạc Long Quân, Tiên chỉ Âu Cơ. Người Việt tự xưng là nòi giống rồng tiên – tức là nhận mình thuộc dòng dõi Lạc Long Quân và Âu Cơ.

Truyền thuyết kể rằng ngày xưa ở đất Lạc Việt, nay là Bắc Việt, có một vị thần thuộc nòi rồng tên là Lạc Long Quân, con trai thần Long Nữ. Thần mình rồng, thường ở dưới nước, thi thoảng lên sống trên cạn, sức khỏe vô địch, làm nhiều phép lạ. Thần giúp nhân dân diệt trừ Ngư tinh, Hồ tinh, Mộc tinh – những yêu quái làm hại dân lành. Thần dạy dân cách trồng trọt, chăn nuôi và cách ăn ở. Xong

việc, thần thường về thủy cung với mẹ, khi có việc cần thần mới hiện lên.

Bấy giờ, ở vùng núi cao phương Bắc, có nàng Âu Cơ thuộc dòng họ Thần Nông, xinh đẹp tuyệt trần, nghe tiếng vùng đất Lạc có nhiều hoa thơm cỏ lạ, bèn đến thăm viếng. Âu Cơ và Lạc Long Quân gặp nhau, đem lòng yêu thương, rồi trở thành vợ chồng, cùng nhau chung sống trên cạn ở điện Long Tráng. Ít lâu sau, Âu Cơ mang thai và sinh ra một cái bọc có 100 trứng, nở ra 100 con trai hồng hào, đẹp khác thường. Đàn con không cần bú mớm mà tự lớn lên như thổi, mặt mũi khôi ngô, khỏe mạnh như thần.

Một hôm, Lạc Long Quân vốn quen ở nước, cảm thấy mình không thể sống mãi trên cạn được, đành từ biệt Âu Cơ và đàn con để trở về thủy cung với mẹ. Âu Cơ ở lại một mình nuôi đàn con, tháng ngày chờ mong, buồn tủi. Cuối cùng nàng gọi chồng lên và than thở: *"Sao chàng bỏ thiếp mà đi, không cùng thiếp nuôi đàn con nhỏ?"*.

Lạc Long Quân nói: *"Ta vốn nòi rồng ở miền nước thẳm, nàng là giống tiên ở chốn non cao. Kẻ trên cạn, người dưới nước, tính tình tập quán khác nhau, khó có thể ăn ở cùng nhau một nơi lâu dài. Nay ta đưa 50 con xuống biển, nàng đưa 50 con lên núi, chia nhau cai quản các phương. Kẻ miền núi, người miền biển, khi có việc gì thì giúp đỡ lẫn nhau, đừng quên lời hẹn"*.

Âu Cơ và trăm con nghe theo, rồi cùng nhau lên đường. Người con trưởng được tôn lên làm vua, lấy hiệu là Hùng Vương, đóng đô ở đất Phong Châu, đặt tên nước là Văn Lang. Triều đình có tướng văn, tướng võ, con trai vua gọi là "quan lang," con gái vua gọi là "mỹ nương," khi cha chết thì được truyền ngôi cho con trưởng, hơn mười đời truyền nối ngôi vua đều lấy danh hiệu duy nhất là Hùng Vương. Cũng bởi sự tích này mà người Việt nói mình là con cháu vua Hùng, và nhắc đến nguồn gốc là con Rồng, cháu Tiên.

Tài liệu "Biên Sử về Thiên Triều Vĩnh Bình" cho biết rằng, vào mùa hè năm Đạo Quang thứ 19, nhà Thanh, một con rồng từ trên trời xuống vùng hạ lưu sông Luân Hà, ở huyện Lao Đình. Dân địa phương làm một mái che để bảo vệ nó khỏi nắng và phun nước lên người nó. Ba ngày sau, sau một đêm giông bão, con rồng đã bay đi.



Rồng có liên quan mật thiết đến thiên tượng và thời tiết. Vì vậy, mỗi lần rồng xuất hiện thì trời sẽ có mưa hoặc thời tiết khắc nghiệt. Điều này cũng phù hợp với truyền thuyết kể về việc Long Vương phụ trách việc mưa lũ trên trần gian. Khi Rồng xuất hiện tại nhân gian thì những người thợ thủ công đã chính mắt nhìn thấy, từ đó họ đều khắc Rồng theo trí nhớ.

Người cổ đại cho rằng Rồng là loài vật có khả năng ẩn hình, trừ khi nó hiện hình cho con người chứng kiến, hoặc khi có nguy hiểm đến tính mệnh thì con người sẽ không thể nhìn thấy chúng. Người xưa tin rằng mỗi lần Rồng xuất hiện thì sẽ có đại biến, sử sách địa phương hay triều đình phải kịp thời ghi chép, hoàng đế và dân chúng cũng tổ chức tế lễ Trời Đất để tỏ lòng tôn kính.

CA DAO TỤC NGỮ

Văn chương bình dân giản dị mà sâu sắc, lời lẽ bình thường mà thâm thúy. Ca dao tục ngữ làm cho con người "lớn" lên, liên quan Rồng có câu này: "*Ai là con cháu Rồng Tiên – Tháng Hai nhớ hội Trường Yên mà về*". Trường Yên là ngôi làng nay thuộc xã Trường Yên, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình. Thế kỷ X, đó là kinh đô Hoa Lư của nước ta, lúc ấy quốc hiệu là Đại Cồ Việt. Tại đây có đền thờ Đinh Tiên Hoàng trên nền cung điện Hoa Lư xưa, và đền thờ Lê Đại Hành gần đó. Tháng Hai hằng năm, nhân dân tổ chức lễ hội ghi nhớ công lao của hai vị vua dựng nước và giữ nước này.

Như chúng ta biết, Rồng chỉ là con vật của óc tưởng tượng, có mình rắn và có chân, tượng trưng sự cao quý thời phong kiến. Mọi thứ của vua đều có chữ "long" – rồng: long nhan, long thể, long bào, long ý (ghê), long sàng (giường),... Khi nói vui với ý thậm xưng, người ta nói với nhau: Rồng chau mặt nguyệt, Rồng đến nhà tôm, Rồng mây gặp hội,... Ý nói là quý hóa lắm. Rồng liên quan mây. Ca dao nói:

*Mấy khi rồng gặp mây đây
Để rồng than thở với mây vài lời
Nữa mai rồng ngược mây xuôi
Biết bao giờ lại nối lời rồng mây*

Hình ảnh Rồng được dùng khi nói về người khỏe mạnh: *"Ăn như rồng cuốn, uống như rồng leo"*. Khi nói "Rồng bay phượng múa" là ám chỉ dáng điệu uyển chuyển hoặc chữ viết đẹp. Rồng là biểu tượng thế giá khi nói về hôn nhân: *"Phận gái lấy được chồng khôn – Xem bằng cá vượt Vũ môn hóa rồng"*. Rồng còn là biểu tượng của hạnh phúc gia đình: *"Ngày nào nên ngãi vợ chồng – Đôi ta như cá hóa rồng lên mây"*. Vì thế có câu: *"Long phụng hòa minh, sắc cầm hảo hợp"*. (Rồng và Phượng cùng thể nguyên sẽ hòa hợp với nhau, hạnh phúc lâu dài).

Nói về thân phận, Rồng tượng trưng quân tử, cao sang, danh giá, đối lập với giun, tôm, liu điu: *"Trúng rồng lại nở ra rồng – Liu điu lại nở ra dòng liu điu"*. Tương đương kiểu nói: *"Con vua thì lại làm vua – Con sãi ở chùa lại quét lá đa"*. Ngày xưa, nơi thi cử gọi là "long môn" (cửa rồng), đấng trượng phu phải qua cửa ải này để có thể tiến thân lập nghiệp, người ta ví von là "cá vượt Vũ môn hóa rồng". Khi gặp thời vận, quân tử sẽ làm nên nghiệp lớn như "Rồng gặp mây".

Nói chung, Rồng là quý giá, là tốt đẹp. Vì thế, dân gian nói người sinh năm rồng (thìn) là người "tốt số", cuộc đời sẽ có nhiều cơ hội thành đạt. Tất nhiên người Công Giáo không "nhảm nhí" như vậy.

RỒNG TRONG KINH THÁNH



Sách Êtê, chương 1, câu D tới L, cho biết giấc chiêm bao của ông Moóc-đo-khai: *"Đây là giấc chiêm bao: bỗng nhiên, nổi lên những tiếng la lối om sòm, sấm sét rền vang, đất rung chuyển, rối loạn xảy ra trên mặt đất! Và này hai CON RỒNG lớn tiến ra, cả hai đều sẵn sàng giao chiến. Chúng hét lên một tiếng lớn. Khi tiếng chúng vang ra, mọi dân nước chuẩn bị chiến tranh chống lại dân công chính. Và này một ngày tối tăm u ám, trên mặt đất chỉ thấy toàn những gian truân, ngặt nghèo, sầu khổ và rối loạn lớn lao. Tất cả dân công chính đều bán loạn vì kinh khiếp trước những tai họa sắp xảy đến cho họ. Thấy mình sắp bị tiêu diệt, họ kêu lên cùng Thiên Chúa. Từ tiếng kêu cứu đó, người ta thấy như từ dòng suối nhỏ phát ra một con sông lớn, nước đầy tràn. Mặt trời mọc lên, tỏa lan ánh sáng. Kẻ thấp hèn được cất nhắc lên và nuốt sống người cao*

sang quyền thế. Sau khi chiêm bao thấy những gì Thiên Chúa có ý thực hiện, ông Moóc-đo-khai tỉnh dậy; ông giữ lại điều đó trong lòng và mãi đến tối, dùng đủ cách để tìm hiểu ý nghĩa”.

Is 14:29-30 nói về việc hạch tội người Phi-li-tinh: *"Năm vua A-khát băng hà, có lời sấm sau đây: 'Hỡi toàn cõi Phi-li-tinh, chớ vội vui mừng, vì cây gậy đánh ngươi đã bị bẻ gãy; bởi chưng từ dòng dõi rắn sẽ vọt ra một con rắn hổ mang, và con của nó sẽ là một CON RỒNG bay. Những kẻ hèn mọn nhất sẽ được nuôi dưỡng và những kẻ nghèo khó sẽ được nghỉ ngơi an toàn. Còn cội rễ ngươi, Ta sẽ làm cho chết đói, và giết hại phần sống sót của ngươi”.*

Gr 51:34-36 nói về việc báo phục: *"Na-bu-cô-đô-nô-xo, vua Ba-by-lon, đã xâu xé, đã loại trừ tôi, gạt tôi ra như chiếc bình rỗng; tựa CON RỒNG, nó đã nuốt trứng tôi, các miếng ngon của tôi, nó nhét đầy bụng, rồi xua đuổi tôi đi. Cô thiếu nữ Sion sẽ nói: 'Chớ gì bạo lực và thương tích tôi phải chịu sẽ đổ xuống Ba-by-lon!' Và Giê-ru-sa-lem sẽ nói: 'Chớ gì máu tôi đổ trên đầu dân cư Can-đê!' Vì thế, Đức Chúa phán: 'Này Ta sẽ bênh vực, đòi báo thù cho ngươi, Ta sẽ làm cho biển của nó ra khô cạn, và suối nước của nó phải cạn khô”.*

Sách Khải Huyền đề cập Con Mãng Xà, nhưng có bản dịch là Con Rồng. Khi nói về điềm lạ: *"Có điềm lớn xuất hiện trên trời: một người Phụ Nữ, mình khoác mặt trời, chân đạp mặt trăng, và đầu đội triều thiên mười hai ngôi sao. Bà có thai, đang kêu la đau đớn và quằn quại vì sắp sinh con. Lại có điềm khác xuất hiện trên trời: đó là một Con Mãng Xà, đỏ như lửa, có bảy đầu và mười sừng, trên bảy đầu đều có vương miện. Đuôi nó quét hết một phần ba các ngôi sao trên trời mà quăng xuống đất. Rồi Con Mãng Xà đứng chực sẵn trước mặt người Phụ Nữ sắp sinh con, để khi bà sinh xong là nó nuốt ngay con bà. Bà đã sinh được một người con, một người con trai, người con này sẽ dùng trượng sắt mà chặn dắt muôn dân. Con bà được đưa ngay lên Thiên Chúa, lên tận ngai của Người. Còn người Phụ Nữ thì trốn vào sa mạc; tại đó Thiên Chúa đã dọn sẵn cho bà một chỗ ở, để bà được nuôi dưỡng ở đó, trong vòng một ngàn hai trăm sáu mươi ngày”(Kh 12:1-6).*

Khi nói về cuộc giao chiến: *"Bấy giờ, có giao chiến trên trời: thiên thần Micaen và các thiên thần của người giao chiến với Con Mãng*

Xà. Con Mãng Xà cùng các thiên thần của nó cũng giao chiến. Nhưng nó không đủ sức thắng được, và cả bọn không còn chỗ trên trời nữa. Con Mãng Xà bị tống ra, đó là Con Rắn xưa, mà người ta gọi là ma quỷ hay Sa-tan, tên chuyên mê hoặc toàn thể thiên hạ; nó bị tống xuống đất, và các thiên thần của nó cũng bị tống xuống với nó. Và tôi nghe có tiếng hô to trên trời: Thiên Chúa chúng ta thờ giờ đây ban ơn cứu độ, giờ đây biểu dương uy lực với vương quyền, và Đức Kitô của Người giờ đây cũng biểu dương quyền bính, vì kẻ tố cáo anh em của ta, ngày đêm tố cáo họ trước tòa Thiên Chúa, nay bị tống ra ngoài” (Kh 12:7-10).

Sau đó, sách Khải Huyền cho biết: *"Khi Con Mãng Xà thấy mình đã bị tống xuống đất, nó liền đuổi bắt người Phụ Nữ đã sinh con trai. Bà được ban cho đôi cánh đại bàng, để bay vào sa mạc, vào nơi dành cho bà, tại đó bà được nuôi dưỡng một thời, hai thời và nửa thời, ở xa Con Rắn. Từ miệng, Con Rắn phun nước ra đằng sau bà như một dòng sông, để cuốn bà đi. Nhưng đất cứu giúp bà: đất há miệng ra uống cạn dòng sông từ miệng Con Mãng Xà phun ra. Con Mãng Xà nổi giận với người Phụ Nữ và đi giao chiến với những người còn lại trong dòng dõi bà, là những người tuân theo các điều răn của Thiên Chúa và giữ lời chứng của Đức Giêsu. Rồi nó đứng trên bãi cát ngoài biển” (Kh 12:13-18).*

Thánh Vịnh gia mời gọi: *"Chúa là Vua hiển trị, hỡi địa cầu, hãy nhảy mừng lên, vui đi nào, ngàn muôn hải đảo! Mây u ám bao phủ quanh Người, **bệ rồng** là công minh chính trực” (Tv 97:1-2).* Thiên Chúa là Đấng Duy Nhất, không có thần linh nào khác, vì thế chúng ta "hãy suy tôn Đức Chúa là Thiên Chúa chúng ta, phủ phục trước **bệ rồng**, bởi Người là Đấng Thánh” (Tv 99:5). Thánh Vịnh gia tiếp tục mời gọi: *"Nào ta tiến vào nơi Chúa ngự, phủ phục trước **bệ rồng**” (Tv 132:7).*

Lạy Chúa Tể càn khôn, xin cho chúng con nhận biết Ngài và nhận ra thân phận chúng con để chúng con tôn thờ Ngài cho phải đạo, nhất là trong thời khắc linh thiêng của năm mới. Xin gia ân và tăng lực cho chúng con theo sự quan phòng và tiền định của Ngài. Chúng con cầu xin nhân danh Thánh Tử Giêsu, Đấng Cứu Độ duy nhất của nhân loại. Amen.



NGƯỜI CÔNG GIÁO VIỆT NAM TRONG NHỮNG NGÀY TẾT

Tô-ma Trương Văn Ân



Người Công Giáo Việt Nam là một bộ phận của Dân Tộc Việt Nam, các tập tục văn hóa Việt từ lâu đời vốn in sâu vào tâm thức Người Việt. Những Lễ Hội trong những ngày Tết cổ truyền có rất nhiều ý nghĩa thâm sâu và hướng thiện mỗi người, với tâm tình tạ ơn Trời đất vì những an lành trong năm qua và xin cầu cho năm mới mưa thuận gió hòa, mùa màng bội thu, công việc đạt kết quả tốt đẹp, cuộc sống an vui. Cũng trong dịp Tết, con cháu quy tụ về gia đình trong tinh thần hiếu kính ông bà tổ tiên đang còn sống hay đã qua đời và nối kết tình liên đới ông bà anh chị em Dòng họ.

Với Đức tin Thiên Chúa là chủ thể trời đất vạn vật, việc hội nhập Sứ Điệp Ki-tô Giáo vào môi trường Văn hóa, dùng chính Văn hóa Việt để chuyển tải và sống Tin Mừng. Vì vậy, các tập tục những ngày Tết được Người Công Giáo thực hiện đời sống Đức Tin trên nền Văn hóa Việt.

1. Trồng cây Nêu và Táo Công về châu trời:

Quan niệm dân gian trồng cây Nêu (cây tre hoặc trúc cao, trên ngọn treo những vật dụng như chuông gió, phát ra tiếng kêu leng keng khi gió thổi, đồng thời buộc vào những vật dụng có tính biểu tượng từng Dân tộc trong cộng đồng Việt) từ ngày 23 tháng chạp để xua đuổi tà ma quỷ sứ, trong thời gian Ông Táo về trình báo với Ngọc Hoàng về mọi việc xảy ra trong gia chủ. Người Công Giáo Tin rằng Thiên Chúa thấu suốt và an bài mọi sự, không lo sợ tà ma ám hại, cũng không cần Vị nào trình báo. “Lạy Chúa, dầu qua lũng âm u con sợ gì nguy khốn, vì có Chúa ở cùng. Côn trượng Ngài bảo vệ, con vững dạ an tâm” (Tv 23, 4).

2. Cúng tất niên:

Theo tín ngưỡng dân gian, nơi ở, nơi làm việc đều có một vị thần canh giữ. Cuối năm là dịp tạ ơn trời đất, Vị Thần đã gìn giữ thôn xóm, nơi ở, chỗ làm ăn... tất cả con người đều phải cúng tạ ơn. Với người Công Giáo, xin lễ và tham dự Thánh lễ tạ ơn Thiên Chúa, đã Ân ban muôn ơn cho mỗi người trong năm qua, cảm ơn anh chị em hàng xóm, đồng nghiệp, cảm ơn từng thành viên trong gia đình với nhau... làm hòa cùng Thiên Chúa và làm hòa với nhau.

3. Cúng Ông bà, rước Ông bà về ăn Tết với con cháu:

Người Công giáo tin rằng hương linh người quá cố không thể hưởng dùng những của ăn vật chất. Giáo Hội cho phép lập bàn thờ ông bà, và người Công giáo vẫn chưng hoa quả trên bàn thờ ông bà, nhưng chỉ với tâm tình tôn kính và biết ơn ông bà tổ tiên, chứ không phải để ông bà hưởng dùng.

4. Cúng giao thừa:

Theo phong tục truyền thống của người Việt, cúng giao thừa (lễ trừ tịch) là nghi thức quan trọng, với ý nghĩa bỏ đi những điều không tốt từ năm cũ và đón những điều tốt đẹp, mới mẻ trong năm mới. Giao thừa là thời khắc các Thiên binh (12 vị Hành khiển) đi thị sát hạ giới rất nhanh chóng nên không thể vào từng nhà, vì thế mâm cỗ cúng thường được đặt ở ngoài trời, trước cửa chính ngôi nhà. Cứ hết một năm, vị Hành khiển cai quản Hạ giới năm cũ sẽ bàn giao cho vị Hành khiển mới, mỗi năm một vị, sau 12 năm ứng với 12 con giáp, các vị sẽ luân phiên trở lại.

Người Công Giáo không cúng, nhưng đi tham dự Thánh lễ Giao thừa. Trong khoảnh khắc giao thừa giữa năm cũ và năm mới này, mỗi người đến với Chúa, dâng tạ ơn muôn loài, Đấng làm chủ thời gian, để tạ ơn Ngài về 365 ngày sắp qua, và xin Ngài giúp chúng ta biết sử dụng 365 ngày sắp đến theo đúng thánh ý Chúa. Giáo Hội mời gọi Tín hữu nhìn lại những lỗi lầm thiếu sót đối với Thiên Chúa và đối với anh chị em với nhau. Cần nỗ lực hoán cải tốt hơn cho năm mới. Thông thường kết thúc Thánh lễ Giao thừa trước 24 giờ, để các thành viên trong gia đình về quây quần bên bàn thờ trong gia đình của mình. Dâng lời tạ ơn Thiên Chúa, con cháu mừng tuổi Ông bà Cha Mẹ và ông bà cha mẹ mừng tuổi con cháu. Trong dịp này, các thành viên xin lỗi và làm hòa vì những lỗi lầm làm mất lòng nhau trong năm qua, tình cảm gia đình sống động



gắn bó, các thành viên chia sẻ những vui buồn, đây là dịp buông xả cõi lòng, làm cho tình cảm gia đình gắn kết thắm thiết.

5. Mồng 1 Tết:

Thánh lễ Minh niên: Người Công Giáo đến nhà thờ hiệp dâng Thánh lễ cầu bình an cho năm mới, cầu nguyện cho đất nước được thái hòa, cho con người được an nhiên, tin thác năm mới trong tay Thiên Chúa đồng thời với nỗ lực sống mỗi ngày một tốt hơn cho gia đình, cho Giáo Hội và xã hội "Hãy ký thác đường đời cho Chúa, tin tưởng vào Người, Người sẽ ra tay" (Tv 36, 5).

Tục xông nhà: Người ta tin rằng trong ngày mồng Một, Người xông nhà là người đến thăm nhà đầu tiên sẽ đem đến vận may hay không may cả năm cho gia chủ. Cũng có người kiêng quét nhà suốt ba ngày Tết vì sợ sẽ quét hết tài lộc ra ngoài. Trong ba ngày Tết họ dồn hết rác vào một góc nhà chờ qua ngày mồng Ba mới hốt rác đổ đi. Những điều kiêng kỵ này hoàn toàn không phù hợp với niềm tin Kitô giáo.



Hái lộc xuân: Người Công Giáo không hái lộc xuân là những chồi lá non, nhưng Lộc xuân là nhận những câu Lời Chúa. Có nhiều cách nhận khác nhau, có thể Linh mục hoặc Vị thừa hành trao cho từng người, cũng có thể treo trên cành cây để mỗi gia đình tự đến hái. Lời Chúa được để trên Bàn Thờ gia đình, hoặc nơi trang trọng trong nhà, và là ý lực sống của các thành viên trong gia đình cho cả năm mới.

Người Công Giáo vẫn giữ tập tục lì xì, thăm viếng và cầu xin Chúa chúc phúc và ban an lành cho nhau trong tuổi mới. Nhưng tuyệt đối không xem quẻ xem bói, xem tử vi, xin xăm bói toán, xem tình duyên gia đạo, xem đường công danh làm ăn... là trái với niềm tin Ki-tô Giáo, vì Thiên Chúa là Đấng thấu suốt mọi sự.

6. Mồng 2 Tết:

Giáo Hội dành riêng ngày Mồng 2 Tết để tưởng nhớ và cầu nguyện cho Ông bà tổ tiên đã qua đời, xin Lòng thương xót Chúa

tha thứ những lỗi lầm khi còn sống các Ngài mắc phải và sớm đưa các Ngài vào Nhà của Thiên Chúa (Miền cực lạ). Người Công giáo được dạy phải hiếu kính với ông bà cha mẹ còn sống cũng như đã qua đời (Điều răn thứ 4 của 10 điều răn). Đối với người đã qua đời, tưởng nhớ và cầu nguyện cho các ngài trong tất cả các Thánh lễ thường ngày, trong ngày kỵ giỗ, ngày lễ các Linh hồn ngày 2 tháng 11 và trong suốt tháng 11 hàng năm.

7. Mồng 3 Tết:

Giáo Hội dành riêng ngày Mồng Ba Tết để thánh hóa công ăn việc làm, người Kitô hữu cần hiểu rõ giá trị của lao động: lao động trí óc và bàn tay. Mọi công việc đều do ân sủng của Chúa và do sự cố gắng, trí tuệ, phấn đấu của mỗi người. Con người không chỉ làm việc lao động thuần túy để kiếm ăn hay vì kế sinh nhai. Nhưng con người còn có sứ mạng cộng tác với Chúa trong công việc sáng tạo và cứu độ. Chính vì thế, lao động làm thăng tiến con người, làm giàu cho xã hội, làm đẹp và phong phú cuộc đời. Lao động làm phát triển tình yêu thương, tình liên đới tương quan với anh chị em, tính kỷ luật. Thánh Phaolô nói "Vậy, dù ăn, dù uống, hay làm bất cứ việc gì, anh em hãy làm tất cả để tôn vinh Thiên Chúa" (1Cr 10, 31).

8. Cúng Tiễn ông bà:

Thông thường, vào mùng 3 Tết hàng năm, các gia đình sẽ làm lễ hóa vàng mã (đốt vàng mã) để tiễn tổ tiên sau lễ cúng tất niên mời Ông bà về ăn tết cùng gia đình vào 30 Tết trước đó. Người Công Giáo không có nghi lễ này, với niềm tin vào Thiên Chúa toàn năng hằng sống, Ông bà được ân thưởng và ở với Thiên Chúa, độ trì cho con cháu bằng việc chuyển lời cầu nguyện của con cháu đến với Thiên Chúa.

Kết: Mặc dù thuộc những thành phần xã hội khác nhau, dù có chính kiến khác nhau, dù theo tín ngưỡng Tôn Giáo khác nhau... cũng đều coi Tết là những ngày trọng đại, cũng đều có chung một niềm hân hoan đón mừng ngày Tết. Tết đã thấm vào con tim khối óc mỗi một người Việt Nam. Nhưng Người Công Giáo Việt nam có những cách thể riêng diễn tả niềm tin trong văn hóa Việt Nam trong những ngày Tết.



MỒNG 2 TẾT: ĐÁP NGHĨA ĐỀN ƠN

Lm. Anton Nguyễn Văn Độ

Ngày Tết chúng ta sắm mặc, sửa ăn, ngày đầu năm chúng ta đi chúc tết nhau, con cháu tết ông bà cha mẹ, người dưới chúc tết người trên, với biết bao nhiêu lời chúc tốt đẹp, kèm theo những món quà thơm thảo bày tỏ lòng biết ơn, kính quý, thảo hiếu với người trên, anh em nâng chén chúc tụng nhau.

Ngày Mồng Hai Tết, Giáo hội dạy chúng ta dâng tấm lòng thành, kính nhớ tổ tiên: "*Ca tụng các bậc cha ông của chúng ta đã sống qua các thời đại*" (Hc 44, 1, 10-15). Quả thật, có được ngày đầu năm hoan hỷ vui xuân, làm sao chúng ta lại quên công, bỏ nghĩa các bậc tiền nhân được, chúng ta là phận cháu con đã và đang thừa hưởng gia tài ân đức các ngài để lại, nên phải '*kể lại sự khôn ngoan của các ngài*' để noi theo, các ngài đã giữ các Điều Răn của Chúa, cháu con cũng phải một mực trung thành. Như thế, dòng dõi các ngài mới trường tồn vạn đại (x. Hc 44, 1, 10-15).

Chúa truyền phải thảo kính mẹ cha

Thụ ơn ắt phải báo đền, mẹ cha là hình ảnh của Thiên Chúa: ngoài việc sinh thành, dưỡng dục, các ngài còn là người đại diện Chúa, là hình ảnh của Thiên Chúa tình thương hằng bao bọc, che chở và nuôi dưỡng chúng ta nên người. Chính trong bậc sống gia đình, cha mẹ được Thiên Chúa mời gọi để cộng tác vào chương trình tạo dựng của Ngài, để cho ra đời những người con, mang hình ảnh Chúa, và tô điểm thêm cho trái đất nhiều người ca ngợi và kính sợ Chúa. Vì thế, trong bốn phận thảo hiếu, ngoài việc con cái phải phụ dưỡng, giúp đỡ cha mẹ khi già yếu, còn phải hằng ngày cầu nguyện cho cha mẹ: luôn sống xứng bậc mình, sẵn sàng hy sinh để nuôi dưỡng và giáo dục cho tròn bốn phận mình. Thiên Chúa dạy chúng ta: "*Hãy thảo kính cha mẹ*" (Mc 7, 8-13). Phụ dưỡng mẹ cha theo đúng lời Chúa truyền dạy, chớ dựa vào: "*truyền thống của cha ông mà hủy bỏ lời Thiên Chúa*" (Mt 13, 6). Nhớ đến công ơn sinh thành, dưỡng dục, tất cả chúng ta đều phải biết sống hiếu thảo, vâng lời, giúp đỡ cha mẹ lúc sinh thời cũng như khi đã khuất bóng.

Việc “đền ơn đáp nghĩa” là một nghĩa vụ thiêng liêng để được phần phúc và sống lâu dài trên địa cầu này, đó là những ước mơ và lời cầu chúc trên cửa miệng của chúng ta trong ngày đầu năm mới như *hạnh phúc, Khang an và trường thọ*. Vậy đâu là bí quyết để những lời chúc đó trở thành hiện thực? Thưa là áp dụng lời Chúa dạy: “*Hãy thảo kính mẹ cha*”; “*Ai thảo kính cha sẽ được sống lâu dài*” (Hc 3, 6). Thánh Phaolô Tông đồ khuyên chúng ta “*Kẻ làm con hãy vâng lời cha mẹ, theo tinh thần của Chúa, vì đó là điều phải đạo. Hãy tôn kính cha mẹ. Đó là điều răn thứ nhất có kèm theo lời hứa: Để người được hạnh phúc và trường thọ trên mặt đất này*” (Ep 6, 1).

Thực hành chữ hiếu là thể hiện đạo lý dân tộc



Thật phù hợp với đạo lý dân tộc Việt Nam, chiếc bánh chưng, một sản phẩm cổ truyền, một chứng tích của đạo lý, chúng ta làm để ăn ngày Tết nhắc nhở chúng ta mang nặng nghĩa mẹ tình cha. Bởi Lang Liêu, vị hoàng tử thứ mười tám, con người hiền lành, hiếu thảo đã dâng lên vua cha thứ bánh chưng tượng trưng cho đất, bánh dày tượng trưng cho trời; với ý nghĩa xem công cha nghĩa mẹ to lớn như trời cao đất rộng, che chở cho con cái sống an vui giữa đời.

*Vì cha nên mới có mình,
Mẹ cha đối đáp công trình biết bao
Ơn này sánh với trời cao
Trong lòng con dám lúc nào lãng quên*

Ngày Tết, cầm bánh chưng lên ăn, làm chúng ta nhớ đến tổ tiên để tỏ lòng hiếu thảo như: thăm viếng, chúc tết, giúp đỡ là một lễ, chúng ta còn phải xin lễ cầu nguyện cho những người đã khuất. Tất cả đều là những nghĩa cử cần thiết, không thể thiếu được.

“*Cây có cội, nước có nguồn, con người có tổ có tông: có cha có mẹ, có ông có bà*”. Ai trong chúng ta cũng đều thuộc nằm lòng những câu ca dao tục ngữ của người xưa răn dạy về đạo hiếu đối với mẹ cha.

Tôn kính

*Công cha nghĩa mẹ cao dày,
Cưu mang trứng nước những ngày còn thơ.
Nuôi con khó nhọc đến giờ,
Trưởng thành con phải biết thờ song thân”.*

Phụng dưỡng

Còn nữa, phận làm con đối với cha mẹ:

*"Khi ấm lạnh ta hầu sẵn sóc
Xem cháo cơm thay thế mọi bề
Ra vào thăm hỏi từng khi
Người đà vô sự ta thì an tâm”.*

(Nguyễn Trãi, Gia Huấn Ca)

Vâng lời

*Dạy sao cho được con hiền
Để cho cha mẹ khỏi phiền về con
Một niềm phép tắc nét na
Biết sống biết kính mới là khôn ngoan*

Có một số người, không biết sống đạo gì mà lại đối xử nhất trọng nhất khinh. Bởi vì đối với người Việt Nam, tương quan với họ hàng gia tộc là điều quan trọng. Lấy vợ, lấy chồng không chỉ là lấy một người mà “lấy” cả họ hàng nhà chồng, nhà vợ. Cách cư xử với họ hàng bên chồng hay bên vợ không chỉ liên quan đến bản thân mà còn liên quan đến cả họ hàng bên mình.

Trong tác phẩm “Gia Huấn Ca” Nguyễn Trãi đã đề cao đạo đức, và chữ hiếu được nhấn mạnh rất rõ:

*"Dù nội ngoại bên nào cũng vậy,
Đừng tranh dành bên ấy, bên này,
Cù lao đội đức cao dày,
Phải lo hiếu kính đêm ngày khăng khăng”.*

(Nguyễn Trãi, Gia Huấn Ca)

Khi cha mẹ qua đời

Con cái tỏ lòng hiếu kính bằng cách lo an táng chu đáo, cầu nguyện và xin lễ cho cha mẹ. Không những cầu nguyện cho cha mẹ, con cái còn xin cha mẹ cầu nguyện cho mình trước mặt Chúa, như khi còn sống, các ngài vẫn cầu nguyện cho mình.

Hội Thánh Công giáo nhìn nhận đó là một hình thức tốt đẹp để bày tỏ lòng tưởng nhớ công ơn tiền nhân. Hội Thánh khuyến khích các tín hữu phát huy những tinh hoa trong văn hoá dân tộc.

Thực hành chữ hiếu

Trong ngày Mồng Hai Tết năm nay, chúng ta hãy nhìn qua lại lòng hiếu thảo của chúng ta đối với tổ tiên, ông bà, cha mẹ để mà yêu mến, biết ơn, vâng lời và giúp đỡ các ngài khi còn sống và đã qua đời. Đồng thời Lời Chúa nhắc cho chúng ta phải thi hành bổn phận thảo hiếu của chúng ta.

Ai mà phụ nghĩa quên công

Thì đeo trăm cánh hoa hồng chẳng thơm.

(Ca dao)

Xin Chúa trả công bội hậu đời này và đời sau cho những bậc đã sinh thành dưỡng dục chúng con, và giúp chúng con luôn sống cho phải đạo đối với các Ngài. Amen.

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TGP SÀI GÒN HÂN HOAN CHÚC MỪNG

**TÂN BAN CHẤP HÀNH
CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GX TAM HẢI, HẠT THỦ ĐỨC
(Nhiệm kỳ 2024 – 2028)**

CHA LINH HƯỚNG: LM PHÊRÔ PHẠM QUỐC HÙNG, SDB

- **Trưởng Ban Chấp hành: Bà Anna Nguyễn Thị Viên.**
- **Phó Ban Chấp hành: Bà Maria Trần Thị Thắm.**
- **Thư ký: Bà Têrêsa Maria Nguyễn Thị Minh Hương.**
- **Thủ quỹ: Bà Maria Nguyễn Thị Hải.**

Ý XUÂN TRONG THÁNH CA - THÁNH NHẠC

ĐỖ LỘC HƯNG

Kể từ thập niên 1940, nền Thánh nhạc Việt Nam đã và đang phát triển không ngừng. Những bài thánh ca Việt Nam, ngoài việc góp phần nuôi dưỡng đức tin của Dân Chúa, còn góp phần thăng tiến các giá trị khác trong đời sống văn hoá của xã hội. Nhiều thể hệ nhạc sĩ, ca trưởng, nhạc đoàn, ca đoàn... đã và đang nối tiếp nhau đóng góp cho Thánh nhạc Việt Nam ngày càng thêm đa dạng và phong phú...

Theo sự phát triển chung về âm nhạc của xã hội, ngày càng có nhiều nhạc sĩ với nhiều ca khúc "tân nhạc" hơn, thánh ca tiếng Việt cũng được sáng tác nhiều hơn, đáp ứng không chỉ cho việc "hát chầu lễ", mà còn cho các hoạt động đạo đức khác, như các buổi tĩnh tâm, cầu nguyện, các sinh hoạt giáo lý đức tin, các phong trào, các hội đoàn, các hoạt động truyền giáo... Ngoài những bài có những nội dung trên, còn có những bài hát kính Đức Mẹ, hát mừng Giáng Sinh, Phục Sinh (Theo WHD)... Kể cả những ngày Lễ truyền thống của dân tộc như ngày Tết Trung Thu (dành cho trẻ em), ngày đầu năm mới Dương lịch, Ngày Tết Nguyên Đán...

Nhân ngày Tết Cổ truyền của dân tộc, chúng ta cùng điểm qua một số bài Thánh ca quen thuộc, được đông đảo các ca đoàn và công đoàn hát trong các Thánh lễ những ngày đầu năm.

1- LỄ GIAO THỪA: *Xuân Hy Vọng – Nguyễn Kha:*

Ngày đầu xuân con dâng lên Thiên Chúa chí tôn, lời cảm mến chúc khen Chúa chí lành. Chúa đã ban thêm một mùa xuân, mùa xuân sáng tươi hy vọng cho mọi người trên dương gian.

PK: Xuân đã về trên quê hương và khắp ruộng đồng. Xuân đã về xuân hy vọng mùa xuân vinh quang. Xin Chúa trời cho quê hương Việt Nam thái bình, để mọi người cùng hiệp nhất trong niềm tin yêu...

Bài hát với cung điệu hân hoan. Ngay từ trước Giao thừa, rất đông những người Việt Nam Công giáo đến các nhà thờ để dự thánh lễ, cảm tạ ơn Chúa đã ban cho một năm nữa, xin Chúa chúc lành và ban cho năm mới được bình yên, được "VẠN SỰ NHƯ Ý CHÚA". Sau khi mừng tuổi Chúa, nhiều nơi còn tổ chức "Hái Lộc Lời

Chúa” chính là những câu Thánh Kinh được chọn lọc, được trích dẫn và được rút thăm coi như điều mà Chúa muốn mỗi người phải sống như thế nào cho đẹp lòng Chúa. Niềm vui Xuân và niềm mong ước xin Chúa ban cho một năm an bình là nguyện ước của mọi người được dâng Chúa ngay thời điểm năm cũ bước sang năm mới.

2- LỄ MỪNG MỘT: MỪNG XUÂN MỚI - Lm. Kim Long

ĐK: Mùa đông đã tàn phai, mừng xuân mới về đây, muôn hoa dâng hương ngát thơm, chim tung bay trong nắng vàng, bao lời chúc xuân vang lừng. Những giây phút đầu năm đoàn con đến quỳ đây, dâng câu ca vang khắp nơi, tung hô uy danh Chúa Trời đã cho mùa xuân nở tươi.

PK 1. Năm tháng qua mau với bao là những lỗi lầm. Đoàn con nay đợi trông tình Chúa thương, rửa cho nên sạch trong như nắng hồng.

PK2. Xuân mới reo vui nhắc tâm hồn hướng lên trời. Nguyện luôn trung thành theo đường Chúa đi, để mai sau hưởng xuân vui Nước Trời.

Sáng mừng MỘT TẾT mọi người đến Thánh đường với trang phục đẹp, lòng hân hoan đón chào Năm mới với hoa xuân nở rộ, tiếng chim hòa điệu nắng Xuân chan hòa. Tác giả, linh mục Kim Long đã diễn tả tâm tình của Dân Chúa hòa nhịp với đất trời tung hô Chúa là Mùa Xuân vĩnh cửu, tạ lỗi với Chúa vì "Năm tháng qua mau với bao là những lỗi lầm" một năm qua đi với bao là những thiếu sót với Chúa và với nhau. Nguyện tin yêu trung thành và xin Chúa thương rửa cho thanh sạch, sống xứng đáng hơn trong năm mới.

3- LỄ MỪNG HAI: Thánh ca Ngày Xuân thảo hiếu - Nguyễn Duy)

- Ngày xuân dâng lời nguyện xin, cầu cho ông bà tổ tiên. Mong Chúa ban muôn muôn hồng ân cho cha mẹ con, cho khắp nơi xa gần. Người ơi xin người đừng quên, nhờ ai ta được dựng nên, được hưởng xuân yêu thương bình yên, hãy hướng lòng lên nhớ về tổ tiên.

PK1. Con ơi hãy giữ lời mẹ, lời cha với những lệnh truyền là đèn soi những lúc tối tăm. Lời nhủ khuyên như là ánh sáng giữa trời đêm lời nhắc nhở chính là sự sống dịu êm.



PK2. Anh em muốn sống trường thọ làm con hãy kính trọng mẹ và hãy luôn yêu mến cha. Hạnh phúc thay ai người thảo hiếu với mẹ cha Chúa sẽ thưởng Nước Trời là chính mùa xuân.

Tết được coi là thời khắc để tỏ bày lòng hiếu thảo, tôn kính, mến yêu đối với tổ tiên, ông bà cha mẹ, đặc biệt với những người thân yêu đã khuất. Người giàu cũng như người nghèo, trong nhà đều có bàn thờ gia tiên được đặt nơi trang trọng nhất và dễ thấy nhất. Trong những ngày đầu năm, bàn thờ gia tiên luôn được thắp sáng như một cách kêu gọi và nhắc nhở con cháu luôn nhớ đến cội nguồn của mình, nhớ đến công ơn sinh thành dưỡng dục và nhớ đến công lao của những bậc tiền bối để con cháu và mọi người cầu nguyện cho các ngài. Người Công giáo thì thường quy tụ rất đông tại các Nghĩa trang (Vườn Thánh), nhà Chờ Phục Sinh (Nhà hài cốt) viếng linh cốt tổ tiên, ông bà. Đến các nhà thờ ngày MỪNG HAI để dự thánh lễ hoặc cầu Thánh Thể ngày đầu năm, tạ ơn Chúa về những ơn lành Chúa đã thương ban. Tác giả bài Thánh Ca, linh mục Nguyễn Duy đã nhắc nhở người tín hữu không quên cầu nguyện cho các vị tiên nhân đã ra đi và nhớ tri ân công ơn dưỡng dục của ông bà, cha mẹ còn đang tại thế.

4- MỪNG BA TẾT: *Xin Thánh hóa việc làm – Phanxico*

1. Bàn tay con vất vả mùa gieo trồng, bàn tay con hái quả khi thành công. Trong nắng hồng mùa xuân, con cảm tạ hồng ân, và con hằng ghi nhớ: bàn tay con nương nhờ bàn tay Chúa.

2. Đời con nếu Chúa chẳng cùng gieo trồng, thì ngăn sông lấp biển cũng hoài công. Cây sớm chiều trở bông, con bốn mùa cây trông, vì trong từng giây phút, đời an vui luôn nhờ tình yêu Chúa.

Ngày Mừng Ba TẾT, Giáo hội dành cầu nguyện xin Chúa Thánh hóa công ăn việc làm. Trước đây thường quen gọi là ngày CẦU MÙA như để chỉ dành cho những người làm nông nghiệp, xin Chúa cho mùa màng được thu đạt kết quả, mưa gió thuận hòa. Nhưng thực ra, con người tiếp nối công trình sáng tạo của Thiên Chúa qua sách Sáng thế ký: "*Hãy làm chủ trái đất*" nên Giáo hội dành ngày này để xin Chúa chúc phúc cho mọi người đang lao động, đang làm việc trong mọi ngành nghề, tất cả mọi người khi làm việc (gieo trồng) đều mong cho được hái quả thơm ngon, chín mọng (thành tựu mỹ mãn). Tác giả Phanxico đã mượn ý Thánh Vịnh "Ví như

Chúa chẳng xây nhà, thợ nề vất vả cũng là uổng công", khi diễn tả "Đời con nếu Chúa chẳng cùng gieo trồng, thì ngăn sông lấp biển cũng hoài công", "Trong nắng hồng MÙA XUÂN, con cảm tạ hồng ân và con hằng ghi nhớ: bàn tay con nương nhờ bàn tay Chúa.

Thánh Augustino đã dạy: "Hát đúng và sốt sắng là cầu nguyện hai lần". Mong rằng khi hát Thánh Ca, nhân dịp Tết đến, Xuân về chúng ta dâng lên Chúa tất cả tâm tình. Chúa sẽ ban cho chúng ta một mùa xuân mới an lành thánh đức và chắc chắn sẽ có Mùa Xuân Vĩnh Cửu Nước Trời.

CÂU ĐỐI TẾT GIÁP THÌN

TẾT NHÀ ĐẠO

**Giao Thừa Sẵn Sàng Tổng Cự, Thành Tâm Sám Hối, Xín Ôn Tha Thứ
Mồng Một Nô Nức Nghinh Tân, Quyết Chí Nhân Từ, Nguyễn Chúa Xót Thương**

✠ Mồng MỘT

**Ngày Mồng Một Chung Lời Tạ Ôn Chúa
Lúc Đón Xuân Hiệp Nhất Niềm Kính Tín**

✠ Mồng HAI

**Ngày Mồng Hai Cầu Nguyện Cho Nhân Thế
Khấn Thiên Chúa Xót Thương Cả Tổ Tiên**

✠ Mồng BA

**Ngày Mồng Ba Xín Thánh Hóa Công Việc
Thuở Thế Tục Ước Hải Hòa Tháng Ngày**

**1. Giã Từ Năm Cũ Nguyễn Chúa Tha Thứ
Chào Đón Tân Niên Cầu Ngài Xót Thương**

**2. Cung Chúc Tân Niên Tràn Thánh Đức
Chúc Mừng Xuân Nhật Ấp Yêu Thương**

**3. Đời Không Thiên Chúa, Xuân Không Tết
Sống Chẳng Nghĩa Tình, Tết Chẳng Xuân**

Chữ LỄ

Viễn Đông



Quê Mẹ Trãi Dài Như Phượng Múa Việt Nam Vươn Dáng Tựa Rồng Bay

Đó là ước mơ dân Việt xưa nay. Con Rồng Việt Nam thời xưa đã từng được thế giới ca ngợi, nhưng ngày nay, Con Rồng Việt Nam không thể bay lên. Vì sao thì chắc ai cũng biết.

Đối với Việt Nam, Tết Nguyên Đán thường rơi vào Tháng Hai Dương Lịch, do đó nhắc tới chữ LỄ là điều phù hợp, vì ngày Tết là dịp cần thể hiện sự Lễ Phép và các nghi lễ khác.

LỄ là một trong năm đức tính cột trụ của đời người: Nhân, Lễ, Nghĩa, Trí, Tín. Năm đức tính như ngôi sao năm cánh tỏa sáng suốt kiếp người. Tục ngữ Việt Nam xác định: "*Tiên học LỄ, hậu học VĂN*". Rõ ràng là "tiên học lễ" chứ không là "tiên học võ" hay "tiên học thuật", hoặc bất kỳ thứ gì khác. Thời xưa, câu tục ngữ này có ở các lớp học vì nền giáo dục xưa chú trọng nhân bản, nhưng về sau người ta coi thường chữ LỄ mà bỏ "nền tảng giáo dục" quan trọng này, và chú ý những thứ vớ vẩn khác. Nhưng rồi lại phải chú ý câu tục ngữ đó, vì "đường nào cũng về La Mã" mà thôi!

Câu tục ngữ "*Tiên học LỄ, hậu học VĂN*" không có nghĩa là LỄ đi trước, VĂN đi sau, hoặc LỄ quan trọng hơn VĂN, mà muốn nói lên tầm quan trọng của nền tảng trong Đạo Làm Người. Điều chúng ta hãnh diện gọi là văn hóa Việt, thật ra là cách sống, cách đối nhân xử thế, nhân bản và nhân đạo: hồn nước, lễ gia tiên, lễ giỗ tổ.

Hằng ngày chúng ta thường đề cập lễ phép, phép tắc, lễ nghi, nghi thức, lễ giáo, giáo dục,... Đó là nói tới phép lịch sự, cách tôn trọng lẫn nhau như người có văn hóa, có giáo dục, có đạo đức. Nền tảng đó vững chắc như người xây nhà trên đá, có thể nên người hữu ích. Thành nhân quan trọng hơn thành công, như cụ Nguyễn Du so sánh chữ TÀI (tai họa) bằng ba chữ TÀI.

Nước có quốc pháp, nhà có gia phong – hoặc gia quy (quy luật gia đình). Tác giả Đào Duy Anh định nghĩa chữ "Gia Phong" trong Từ Điển Hán – Việt: "*Thối nhà: tập quán, giáo dục trong gia tộc*". Tất nhiên phải dựa trên Lễ Phép – biết "kính trên, nhường dưới". Người ta "nhập giang tùy khúc, nhập gia tùy tục". Mỗi gia đình có cách sinh hoạt khác nhau. Đừng ra vẻ mà "phú quý sinh lễ nghĩa",

dù cũng chẳng bằng ai nhưng người ta thích hợm mình, muốn chứng tỏ mình giàu có nên bày vẽ các nghi lễ khiến phiền phức thêm.

Qua thái độ (lễ độ) và qua hành vi (lễ phép) mà thiên hạ có thể nhận ra một con người như thế nào. Chữ Lễ nhắc nhở mọi người phải tôn trọng lẫn nhau, luôn giữ mối quan hệ hài hòa với nhau. Khi được người khác giúp đỡ thì phải biết ơn, nếu có thể thì đáp lại (trả lễ) bằng cách nào đó. CHO thì tốt hơn NHẬN, nhưng biết cách NHẬN cũng là một cách CHO.

Đối với người Á Đông, ba điều bất hạnh là: [1] thiếu niên đăng khoa – thành đạt quá sớm, [2] trung niên táng thê – vợ chết khi mình chưa già, [3] viễn niên táng tử – con chết khi mình già. Nhưng đối với Tây phương, ba điều bất hạnh là: cái chết, tuổi già, và con hư.

Chắc chắn rằng cái chết không ai tránh khỏi, tuổi già không thể hoán chuyển, nhưng con hư là lỗi tại cha mẹ. Kinh Thánh nói: *"Hãy dạy đứa trẻ đi con đường nó phải đi, để đến tuổi già, nó vẫn không lìa bỏ"* (Cn 22:6). Đứa trẻ được giáo dục nghiêm túc thì nó sẽ nên người, sẽ thành nhân. Thật vậy, "qua việc làm mà người ta biết được tính hạnh đứa trẻ có trong sáng thẳng ngay" (Cn 22:11).

Nhìn vào nền giáo dục, người ta có thể biết tương lai của một quốc gia. Giáo dục bắt đầu từ gia đình, sau đó là nhà trường. Người ta nói "nền nếp". Nền là nền tảng vững chắc hợp với đạo lý. Nếp là lớp lang, bậc thang để tiến lên. Gia đình hay gia tộc có nền nếp đàng hoàng thì thường cung cấp cho xã hội những công dân tốt, đặc lực và tài năng. Nếu là Kitô hữu thì họ sẽ là những chứng nhân của Thiên Chúa và là cánh tay của Giáo Hội: Ngoài Đức Kitô, mỗi người là một cánh đồng truyền giáo; trong Đức Kitô, mỗi người là một nhà truyền giáo.

Biết ơn và vô ơn có liên quan Lễ Phép. Truyện cổ tích "Nước Mắt Cá Sấu" của người Khmer kể:

Một buổi trưa mùa hè nóng nực, đang lúc hạn hán kéo dài, có một bác nông dân kéo một chiếc xe chở đồ đi qua ven rừng. Lúc đó, Cá Sấu đang nằm thoi thóp bên đường, tưởng như sắp chết khô. Thấy bác nông dân đi tới, Cá Sấu liền giả bộ khóc lóc van xin: *"Ồi ông ơi, xin ông rủ lòng thương cứu con với! Cánh đầm ven rừng*

này khô cạn từ lâu rồi. Ông hãy làm phúc chở giùm con đến cánh đầm sâu ở bên kia núi”.

Bác nông dân đáp: *"Làm sao ta mang chú đi được! Chú kễnh cằn thế kia mà! Ta chịu thôi!"*. Cá Sấu lại giả vờ, lã chã giọt ngắn giọt dài: *"Ồi ông ơi, ông hãy cứu con làm phúc. Ông cứ đặt con lên xe, rồi chở con đi thôi mà!"*.

Bác nông dân lắc đầu: *"Ta không bê nổi chú lên xe, chú nặng lắm! Vả lại xe ta đã chật đầy các thứ rồi!"*. Cá Sấu khẩn khoản: *"Hay là ông cột chặt con vào găm xe mà kéo đi. Khi nào đến cánh đầm gần chân núi kia, ông cởi chĩa ra cho con!"*.

Bác nông dân động lòng thương con vật khốn khổ, bèn lấy một cuộn chĩa to để cột chặt Cá Sấu vào găm xe, rồi kéo chiếc xe lặc lè nặng gập đôi lúc trước và đi tiếp.

Khi đến khu đầm sâu, mồ hôi nhễ nhại, bác nông dân cởi dây buộc Cá Sấu ra. Cá Sấu liền há mồm nhe răng chặn bác nông dân lại và trở mặt: *"Này ông, ông hãy để lại xác ở đây cho ta ăn thịt, ta cảm ơn ông lắm!"*. Bác nông dân sùng sốt: *"Sao chú lại cảm ơn ta và muốn trả ơn ta bằng cách đó?"*. Cá Sấu lên giọng: *"Ông đã trói ta chặt quá làm cho ta nhức nhối khắp cả mình mấy suốt quãng đường dài. Ta phải ăn thịt ông cho bổ giận. Vả lại, đã mấy ngày liền ta nằm khô, chẳng kiếm được con mồi nào cả"*.

Vừa lúc đó, Thỏ Rừng bất ngờ chạy tới, thoáng nghe câu chuyện, liền hỏi Cá Sấu: *"Sao, chuyện này bạn lại muốn ăn thịt cả người nữa à?"*. Cá Sấu vênh váo: *"Ừ, tớ nhờ cái nhà bác này chở từ cánh đầm khô cạn bên kia chân núi sang cánh đầm bên này để kiếm ăn. Bác ta đã không thương thì chở, lại trói chặt tớ vào găm xe đến gãy hết cả xương, suýt nữa thì tắt thở. Tớ phải trả thù!"*.

Thỏ Rừng hỏi: *"Bác ta đã trói bạn như thế nào? Lại đây tớ xem thử. Là người giữa, tớ sẽ phân rõ phải trái cho cả hai bên"*. Thỏ Rừng nói luôn với bác nông dân: *"Bác cầm lấy cuộn chĩa và thử trói lại anh bạn này vào găm xe như lúc nãy cho tôi xem có đúng như anh ta kể tội bác không?"*.

Bác nông dân lại trói chặt Cá Sấu vào găm xe. Thỏ Rừng giật thử sợi dây, rồi hỏi Cá Sấu: *"Có phải lúc nãy bác ta đã trói bạn như thế này không? Ồ, thế này thì đã chặt gì lắm đâu!"*. Cá Sấu vội phân bua: *"Không, không! Nếu chỉ trói như thế này thôi thì tớ nổi giận làm sao được chứ!"*.

Thỏ Rừng liền giúp bác nông dân siết chặt sợi dây chảo hơn nữa, rồi hỏi Cá Sấu: *"Thế này đã đúng chưa?"* Cá Sấu nhìn mặt xuýt xoa, gật đầu lia lịa: *"Đúng, đúng như thế! Tớ không tài nào cựa nổi mình nữa. Có thể tớ mới nổi giận và phải trả thù chứ!"*

Thỏ Rừng quay lại nói với bác nông dân: *"Bây giờ hăn đã bị trói không cựa nổi nữa thì bác còn đợi gì nào? Cái giống bất nhân bất nghĩa này có tha cái mạng cho bác không, nếu bác lại thương hại hăn như lúc nãy?"* Bác nông dân lập tức vác một tảng đá to ở ven đầm, vừa đập Cá Sấu vừa hét: *"Nước mắt cá sấu này! Nước mắt cá sấu này!"* Thế là Cá Sấu vô ơn và lật lọng đã bị trừng trị đích đáng.

Phúc Âm cũng đề cập tình trạng vong ân bội nghĩa. Trình thuật Lc 17:11-18 là câu chuyện Mười Người Phong Hủ: Trên đường lên Giêrusalem, Đức Giêsu đi qua biên giới giữa hai miền Samari và Galilê. Lúc Người vào một làng kia, có mười người phong hủ đón gặp Người. Họ dừng lại đằng xa và kêu lớn tiếng: *"Lạy Thầy Giêsu, xin dủ lòng thương chúng tôi!"* Thấy vậy, Đức Giêsu bảo họ: *"Hãy đi trình diện với các tư tế"*. Đang khi đi thì họ được sạch. Một người trong bọn, thấy mình được khỏi, liền quay trở lại và lớn tiếng tôn vinh Thiên Chúa. Anh ta sấp mình dưới chân Đức Giêsu mà tạ ơn. Anh ta lại là người Samari. Đức Giêsu mới nói: *"Không phải cả mười người đều được sạch sao? Thế thì chín người kia đâu? Sao không thấy họ trở lại tôn vinh Thiên Chúa, mà chỉ có người ngoại bang này?"* Rồi Người nói với anh ta: *"Đứng dậy về đi! Lòng tin của anh đã cứu chữa anh"*.

Cả mười người được Chúa Giêsu chữa lành, nhưng chỉ có một người ngoại đạo biết phép lịch sự, có lễ phép, mà trở lại để tạ ơn Ngài, còn chín người có đạo làm ngơ. Thật tội tệ!

Vô ơn không chỉ là bất lịch sự mà còn là tội. Ông Gióp là người vô tội, được Chúa ca ngợi: *"Thật chẳng có ai trên cõi đất này giống như nó: một con người vẹn toàn và ngay thẳng, kính sợ Thiên Chúa và lánh xa điều ác"* (G 1:3). Nhưng khi ông bị bệnh hoạn, tán gia bại sản và mọi người xa lánh, ông vẫn khiêm nhường và chân thành thưa với Chúa: *"Con đã phạm bao nhiêu tội lỗi? Bao nhiêu lần con đã phản nghịch, đã đắc tội với Ngài, xin cho con được biết"* (G 13:23).

Lạy Thiên Chúa, xin cho con biết Ngài và biết con, để con sống đúng và hoàn thiện theo ý Ngài. Amen.



NHÂN CHUYỆN CHÙA BA VÀNG, THẾ NÀO LÀ MÊ TÍN DỰ ĐOAN?

Giuse Phạm Đình Ngọc SJ

Mấy ngày nay báo chí đăng tải nhiều bản tin liên quan đến câu chuyện xảy ra ở chùa Ba Vàng. Phía nhà chùa cho rằng “chuyện vong báo oán từ kiếp này sang kiếp khác là có thật, hay còn gọi là oan gia trái chủ”. Đại loại linh hồn của người chết có liên hệ rất gần gũi đến đời sống của chúng ta. Nhiều vong hồn nhập vào người còn sống khiến họ mang nhiều tai họa. Do đó, theo nhà Chùa, hiện tượng “vong nhập vào con người rất nhiều nên họ phải đến chùa Ba Vàng để làm lễ thỉnh oan gia trái chủ”. (Thỉnh vong lên hóa giải ân oán kiếp trước thì mới chữa khỏi) Theo báo **vnexpress.net** dẫn lời: “Vong đi theo con người báo thù rất nhiều, khiến người bị bệnh tật, phát điên, phát rồ, phát dại, vợ chồng bất hòa...” và nhà chùa “có pháp thỉnh nó ra”.

Trong câu chuyện trên, chúng ta thấy có nhiều điều thuộc về thế giới bên kia. Thế giới tâm linh, linh hồn sau khi con người chết là có thật theo niềm tin của nhiều tôn giáo. Chẳng hạn, đạo Công giáo tin rằng, sau khi chết, người ta phải ra trước tòa Chúa để chịu phán xét. Kẻ lành lên Thiên Đàng, kẻ xấu xa xuống hỏa ngục, hoặc họ phải vào luyện ngục để chịu thanh tẩy. Người Công giáo hằng nhớ cầu nguyện cho những linh hồn đang còn nơi luyện tội, để họ sớm được hưởng nhan thánh Chúa. Đây là màu nhiệm các thánh thông công.

Như thế, theo niềm tin Công giáo, không có chuyện gọi hồn người chết trở về hay tin vào những chuyện bói toán. Giáo Lý Công giáo số 2115 xác tín rằng: *"Phải loại bỏ mọi hình thức bói toán. Nghĩa là khi ta cậy nhờ Xa-tan hay ma quỷ, gọi hồn người chết hay những cách khác ngỡ rằng sẽ đoán được tương lai. Thậm chí coi tử vi, chiêm tinh, xem chỉ tay, giải điều mộng, xin xăm, bói toán quá khứ vị lai, đồng bóng, đều là những hình thức che giấu ước muốn có quyền trên thời gian, trên lịch sử và trên cả con người, cũng như ước muốn liên kết với các thế lực huyền bí"*. Là người Công giáo, dĩ nhiên khi làm những điều này đều nghịch lại với lòng tôn kính và

thần phục chỉ dành cho Thiên Chúa. Tiếc là thực tế có những người nhẹ dạ tiến vào con đường này!

Mặt khác, báo chí dẫn nhiều bằng chứng để cho thấy những gì liên quan đến Chùa trên đây là mê tín dị đoan. Chúng ta hiểu mê tín theo Công giáo là “nghĩ tưởng một cách không hợp lý rằng một số lời nói ra, một số cử chỉ, biến cố hoặc đồ vật có thể có hoặc phát ra những năng lực ma thuật” (Youcat số 355). Dựa theo định nghĩa này, chúng ta có thể đưa ra những nhận xét riêng về những gì nhiều người đang làm ở Chùa này.

Xem người nghĩ đến ta! Ước gì người Công giáo không chạy theo những mê tín dị đoan. Đành rằng mỗi người có những khó khăn riêng, bệnh tật khiến ta quằn quại trong đau đớn, nhưng đừng vì thế mà chạy đến thần này, thầy nọ để tìm những phép lạ viển vông.

Hơn nữa không chỉ chuyện ở chùa Ba Vàng, chúng ta vẫn nghe thấy đây đó có người đi xem bói, người khác đi gọi hồn. Là người Công giáo, ước gì mỗi người đừng đi vào con đường u mê ấy! Xin đừng đùa giỡn với thế giới thần linh hay ma quỷ vong hồn. Người Công giáo chỉ thờ phượng một mình Thiên Chúa mà thôi. Ngoài ra, họ không có thần nào khác: thần ngoại, thần tượng, ngẫu tượng (như thần đất, thần tài, thần núi, thần đẹp, thần trẻ v.v...). Trong mọi cảnh huống, chúng ta vững lòng nghe lời an ủi của Giêsu: “Lòng các con đừng xao xuyến. Hãy tin vào Thiên Chúa và tin vào Thầy” (Ga 14, 1). Trong niềm tin này, chúng ta biết phó thác mọi sự trong tay Chúa.

Đừng quên, Giáo Hội nhắc với con cái mình rằng “trong tâm tình tôn giáo và trong cách thể hiện tâm tình này, mê tín cũng có thể xảy đến khi chúng ta thờ phượng Thiên Chúa chân thật; ví dụ như gán một ý nghĩa ma thuật cho một số thực hành vốn chính đáng hay cần thiết” (GLHTCG số 2111). Chẳng hạn, tôi đến xin với Chúa chữa lành bệnh tật, nếu Chúa không chữa lành, tôi “nghỉ chơi” với Chúa. Nếu nghĩ như thế thì “tội nghiệp” cho Chúa quá. Vì khi đó, “chung cục là họ sẽ phải hư vong. Chúa họ thờ là cái bụng, và cái họ lấy làm vinh quang lại là cái đáng hổ thẹn. Họ là những người chỉ nghĩ đến những sự thế gian” (Pl 3, 19).



Nhân chuyện chùa Ba Vàng, người Công giáo nhắc bảo nhau tránh xa ma thuật hay phù thủy. Bởi khi tin vào những điều ấy, người ta muốn chế ngự các thế lực huyền bí, bắt chúng phục vụ mình và nắm được quyền lực siêu phàm trên người khác để trục lợi hay chữa bệnh. Trục lợi thần thánh là điều không nên, và đáng trách. Đó là lỗi nặng liên quan đến nhân đức thờ phượng. Hơn nữa, các việc này càng đáng lên án hơn nữa khi dùng ma thuật hay mê tín mà lợi dụng ý hại người. Vì gọi hồn thường đi kèm cả bói toán hay ma thuật, nên Hội Thánh cảnh giác các tín hữu phải xa lánh các điều ấy (Xem thêm GLHTCG số 2117).

Lạy Chúa, xin ban cho chúng con đức tin và tình yêu tinh tuyền của Chúa. Để trong mọi hoàn cảnh, chúng con cầu nguyện với tâm tình của người con thảo: tín thác, yêu mến và phụng thờ. "Xin Ngài xem con có lạc vào đường gian ác, thì dẫn con theo chính lộ ngàn đời" (Tv 139, 24).

Nguồn: dongten.net

CÂU ĐỐI TẾT GIÁP THÌN

**4. Tổng Cựu Nghinh Tân – Canh Tân Đời Sống
Đón Ân Nhận Phúc – Thánh Hóa Cuộc Đời**

**5. Chào Năm Mới Cảm Tạ Chúa Thương Xót
Đón Tân Niên Trí Ân Mẹ Đỡ Nâng**

**6. TạƠn Đức Chúa Hằng Thương Xót
Cung Chúc Tân Xuân Vạn Phúc Lành**

**7. Đón Tết Hồng Ân, cầu trọn Tín Cậy Mến
Mừng Xuân Thánh Đức, chúc luôn sống chứng nhân**

**8. Tình Chúa Xót Thương Thiết Tha Vạn Đại
Tín Nhân Sung Sướng Vui Tết Mừng Xuân**

**9. Thánh Hóa Gia Đình Mừng Xuân Mới
Chuyên Cần Kính Thánh Sống Chứng Nhân**

THƯỢNG HỘI ĐỒNG, TIẾN TỚI 54 PHỤ NỮ BỎ PHIẾU. ĐÓ SẼ KHÔNG PHẢI LÀ MỘT CUỘC CÁCH MẠNG NHƯNG...

(*Gioakim Trương Đình Giai*, chuyển dịch từ nguyên bản tiếng Ý "**Sinodo, avanti donne 54 votano. Non sarà una rivoluzione ma...**", của tác giả *Lucia Capuzzi và Vittoria Prisciandaro*

Ký giả «Tương Lai» ("Avvenire»

***Ký giả Periodici San Paolo «Tin» ("Credere") và "Giêsu" ("Jesus")*
đăng trên Osservatore Romano, ngày 30/9/2023)

(Tiếp theo và hết)

Thuật ngữ - phụ nữ -, như những người tham gia quy trình đã yêu cầu rõ ràng, cần phải chuyển thành số nhiều. "Sự phong phú về tiếng nói và trải nghiệm của họ không thể bị thu gọn thành một nguyên mẫu rập khuôn, thành một ý tưởng chung chung, như tính lãng mạn, của nữ giới. Có những người phụ nữ thực sự, từ những cộng đoàn thực sự, đang cố gắng theo Chúa Giêsu như những môn đệ, trong một thế giới phức tạp. Cuộc sống của họ, tất cả đều khác nhau, phải được xem xét nghiêm túc", chuyên gia người Anh nói thêm. Hơn nữa, những người tham gia vào tiến trình này - từ các nhóm quốc gia đến các hội đồng châu lục - "không chỉ nói về bản thân và sự tham gia của họ. Họ bày tỏ quan điểm của mình về mọi vấn đề lớn: phụng vụ, sự đồng hành với các gia đình và giới trẻ, sự minh bạch, lòng hiếu khách... Đây cũng là những vấn đề của phụ nữ vì chúng nằm trong ước mơ và hy vọng của những người phụ nữ cụ thể đang tìm cách trở thành môn đệ", Anna Rowlands nói tiếp. Điều này không có nghĩa là, mặc dù có nhiều vị trí khác nhau, nhưng không có ước muốn cháy bỏng rằng các ân sủng và đặc sủng của họ được đánh giá cao và các yêu cầu của họ được lắng nghe. Khẳng định được xác nhận bởi cuộc khảo sát được thực hiện vào tháng 3 năm ngoái bởi Đài quan sát Phụ nữ của Liên minh các Tổ chức Phụ nữ Công giáo Thế giới (UMOFW/WUCWO). "Các câu trả lời nhận được - chúng tôi đọc trong tài liệu - bày tỏ khát vọng rộng rãi muốn tham gia một cách bình đẳng vào Giáo hội và yêu cầu những thay đổi cấp bách trong các cơ cấu để chúng trở nên công bằng hơn, toàn diện hơn và gần gũi hơn với những người dễ bị tổn thương nhất". Theo nghĩa này, đối với phần lớn những người được



phòng vấn - 76 phần trăm - trải nghiệm của Thượng Hội đồng đã mở ra những không gian quan trọng. Tuy nhiên, mong muốn bình đẳng hơn cho phụ nữ Công giáo không chỉ giới hạn trong phạm vi giáo hội. Những người tham gia tiến trình này đã yêu cầu và yêu cầu toàn thể Dân Chúa và các mục tử của họ hãy là đồng minh của họ để bảo vệ quyền của phụ nữ vẫn đang bị chà đạp ở nhiều nơi trên hành tinh. Và để nâng dậy, cùng nhau thúc đẩy, để đục thủng cái trần kính đó, ngay cả ở phương Tây, ngăn cản phụ nữ khỏi các vai trò trách nhiệm và lãnh đạo, trên thực tế, khi phủ nhận phẩm giá của họ là con cái của Chúa.

Tóm lại, trong xã hội cũng như trong cộng đoàn giáo hội, phụ nữ yêu cầu được nhìn nhận đầy đủ về phẩm giá phép rửa tội và phẩm giá con người của họ. Từ đó nảy sinh giấc mơ về sự đồng trách nhiệm đích thực.

Nói cho cùng, "đây là điểm mới lạ lớn về mặt thần học của Thượng Hội đồng hiện tại - Don Riccardo Battocchio, hiệu trưởng trường Almo Collegio Capranica và thư ký đặc biệt của Thượng hội đồng cùng với Costa nói -, đó là về việc quan tâm đến Công đồng Vatican II. Làm thế nào để tạo nên sự thật, vốn không bao giờ là sở hữu và cần được bảo vệ, với chủ đề lòng thương xót, sự chú ý đến người đối thoại, mà không làm phương hại đến người kia? Đằng sau điều này là toàn bộ vấn đề về sự tham gia của dân Chúa, của giáo dân, của những người có trách nhiệm quản lý và việc thực thi quyền hành, của phụ nữ và các thừa tác vụ trong Giáo hội. Thượng Hội đồng sẽ phải hiểu ai được kêu gọi đưa ra câu trả lời cho những câu hỏi này và qua tiến trình nào".

Nơi những lời nói của Battocchio vang dội trải nghiệm được kể bởi Helena Jeppesen-Spuhle, người Thụy Sĩ, người đã tham gia Thượng hội đồng của Giáo hội của mình, và được ủy nhiệm tham dự Thượng hội đồng lục địa được tổ chức tại Praha. "Chúng tôi đã phát triển nhiều yếu tố được thảo luận trong Thượng Hội đồng này sau Công đồng". Ở Thụy Sĩ, ông giải thích, "không phải là không thể có chuyện khi bước vào một nhà thờ Công giáo, thấy một người phụ nữ đang giảng lễ trên bàn thờ. Hoặc tiếp đón tín hữu tại văn phòng giáo xứ. Hơn nữa, trong lĩnh vực tài chính - hành chính, trong nhiều lĩnh vực của Giáo hội, mọi người đều có tiếng nói và được tham gia vào các quyết định. Cũng như trong các hội đồng do

dân Chúa bầu ra, các ưu tiên mục vụ, đặc biệt ở cấp giáo xứ, đều được cùng nhau lựa chọn”.

Phụ nữ đã thảo luận rất nhiều trên khắp thế giới, thậm chí cả bên ngoài các hội nghị. Một nghiên cứu quốc tế được thực hiện ở 104 quốc gia, bằng 8 ngôn ngữ và với hơn 17.000 phản hồi từ phụ nữ từ khắp nơi trên thế giới, có tựa đề “Tính hiệp hành theo phụ nữ, đồng trách nhiệm đối với tiến trình hiệp hành”, đã được thực hiện qua Hội đồng Phụ nữ Công giáo được thành lập và quản lý bởi các nhà nghiên cứu nữ Tracy Mc Ewan và Kathleen McPhillips của Đại học Newcastle, và nhà thần học Tina Beattie của Đại học Roehampton ở London “Con số cao của các câu trả lời cho thấy rõ ràng mong muốn của các phụ nữ được chia sẻ các niềm hy vọng, khát vọng và hệt hăng của họ, và cho thấy cái nhìn của họ cho cá vị hướng dẫn Giáo hội” Tracy McEwan, người trình bày nghiên cứu trong cuộc họp ở Rome vào ngày 8 tháng 3 với các phụ nữ Công giáo và những người của các tôn giáo khác đã nói. “Khi đọc và xem xét những phản hồi này, nhóm nghiên cứu đã bị ấn tượng bởi niềm đam mê mà từ đó các người nữ đã viết ra chúng. Một số người chỉ khẳng định đơn giản ‘Tôi yêu Giáo hội’. Tuy nhiên, nhìn chung, phụ nữ bày tỏ mức độ thất vọng và không hài lòng cao với việc họ tham gia vào các cộng đồng giáo xứ và giáo hội”.

Và do đó: nó sẽ không phải là một cuộc cách mạng theo nghĩa đen và nghĩa “chính trị” của thuật ngữ này. Nhưng Thượng Hội đồng này còn hơn cả một cơ hội. Đây là một công trường và đánh dấu một bước ngoặt.

Đây là Thượng Hội đồng Giám mục, nhưng lần này, trong thành phần không phải giám mục, số lượng phụ nữ so với trước đây rõ ràng là quan trọng hơn. Và lần đầu tiên có quyền bầu cử.

CÂU ĐỐI TẾT GIÁP THÌN

**10. Tân Xuân Tín Thác Tuân Theo Ý Chúa
Đẹp Tết Yêu Thương Thấm Đượm Lòng Người**

**11. Tân Xuân Thánh Đức Nhờ Thiên Chúa
Năm Mới Yêu Thương Với Mọi Người**



GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

NGÀY 22/02: LẬP TÔNG TÒA THÁNH PHÊRÔ

Lm. Giuse Đinh Tất Quý

I. ĐÔI HÀNG LỊCH SỬ

Trong quyển lịch cổ nhất của Rôma (*Depositio martyrum*) có từ năm 354, chúng ta thấy Thánh Lễ "Ngai Tòa Thánh Phêrô - Chaire de Saint Pierre" đã được chính thức mừng kính ngày 22.02, ngày dân Rôma nhớ đến những người quá cố. Sau đó, vì các Giáo Hội xứ Gaule không cử hành trọng thể các lễ trong Mùa Chay, nên Thánh Lễ này được dời vào ngày 18.01, trong khi Giáo Hội Rôma vẫn giữ ngày cũ. Nội dung ngày lễ cũng khác và chủ đề cũng khác: trong xứ Gaule, người ta mừng lễ "Ngai Tòa thánh Phêrô tại Rôma"; còn tại Rôma, người ta mừng lễ "Ngai Tòa thánh Phêrô tại Antiochia". Cuối cùng hai lễ mới nhập lại thành một và được xác định vào ngày 22.02, dưới một chủ đề duy nhất là Ngai Tòa Thánh Phêrô.

Trong đại thánh đường thánh Phêrô tại Roma, người ta còn giữ được ngai tòa (tiếng La Tinh *cathedra*) của vị giáo hoàng tiên khởi, có nghĩa là ngai tòa, theo truyền thống, thánh Phêrô đã sử dụng ngai tòa này. Chính vì thế mà nó đã trở thành biểu tượng cho uy quyền của Đức Giáo Hoàng như là *Thầy dạy*, là *Thượng Tế* và *mục tử* của Hội Thánh toàn cầu.

Khi cử hành thánh lễ kính tông tòa thánh Phêrô, phụng vụ muốn cho chúng ta thấy ngai tòa vững chắc mà Chúa Giêsu đã đặt vị thủ lãnh tiên khởi của Giáo Hội trên đó nói khi Người nói: "*Phêrô, Con là đá, trên tảng đá này, Thầy sẽ xây Hội Thánh của Thầy*" hay "*Phần anh, một khi đã trở lại, hãy làm cho những anh em khác vững tin*" (Lc 22, 32). Chúa Giêsu đã trao trách nhiệm nặng nề cho Phêrô là chặn dắt các chiên con và chiên mẹ của Ngài. Do đó, ngai tòa thánh Phêrô mang một ý nghĩa quan trọng tuyệt đối: Đức Giáo Hoàng là vị kế nhiệm thánh Phêrô hướng dẫn toàn thể Giáo hội toàn cầu. Vì thế, thánh lễ lập tông tòa thánh Phêrô là một lời tuyên xưng hết sức quan trọng và cũng lại rất long trọng về quyền tối thượng của Đức Giáo Hoàng trong toàn thể Hội Thánh.

II. Ý MUỐN CỦA GIÁO HỘI

Với ngày lễ lập tông tòa Thánh Phêrô hôm nay, Giáo hội muốn mời gọi chúng ta hãy hướng về vị cha chung của Giáo hội là Đức Giáo Hoàng Phanxicô để hiệp thông với ngài trong lời cầu nguyện tạ ơn Chúa đã nâng đỡ Giáo hội và làm cho Giáo hội ngày một vững mạnh. Bởi Giáo hội từ khi khai sinh đến nay, Giáo Hội luôn phải trải qua biết bao gian nan khổ khó.

Chính vì thế mà Giáo hội muốn mỗi người chúng ta phải ***tin tưởng vào Giáo Hội*** vì Giáo Hội là của Chúa, do chính Chúa sáng lập.

Nhìn lại lịch sử Giáo Hội chúng ta thấy, từ khi Chúa thiết lập Giáo Hội cho tới hôm nay, hỏi đã có được bao nhiêu năm trời Giáo Hội được bình an đâu. Ngày xưa cũng như ngày nay, Giáo Hội luôn phải đương đầu với nhiều thử thách nặng nề. Có nhiều người bi quan tưởng rằng con thuyền Giáo Hội chìm đắm đến nơi. Thế nhưng như lời Chúa phán với Thủ Lãnh Phêrô: "*Con là Đá, Thầy sẽ xây Giáo Hội của Thầy trên Đá này và cửa Địa ngục cũng không thắng nổi*" (Mt 16, 18-19). Cho tới hôm nay Giáo Hội Chúa vẫn hiên ngang làm chứng cho Chúa.

Voltaire ở thế kỷ XVIII, thông minh, nhưng nham hiểm. Ông đã viết bao nhiêu sách và đã diễn thuyết bao nhiêu bài cổ động, hô hào tiêu diệt Hội thánh Công Giáo.

Khi làm chủ tướng nước Đức, Bismarck (1815-1898) một tay anh hùng đầy thế lực cũng đã quyết định đánh đổ Hội thánh trong chiến dịch văn hóa của ông (Kulturkampf).

Tóm lại, trước đây cũng như mãi mãi về sau, dù Giáo Hội địa phương có thể mất vì nhiều nguyên do, nhưng Hội thánh toàn cầu nhất định sẽ mãi mãi tồn tại. Henrich Heine (1797-1856) thi hào người Đức, đã phải đồng ý như thế khi ông viết: "Đã lâu rồi, tôi không còn công kích Hội thánh Công Giáo nữa. Tôi đã đo sức trí khôn ngoan của loài người và nhận thấy rằng: Các đợt tấn công vào tảng Đá khổng lồ và kiên cố đó không thể làm cho tảng đá sứt mẻ hoặc nhúc nhích được".

* Tiếp đến là phải luôn ***cầu nguyện cho Giáo Hội***. Cụ thể là cầu nguyện cho Đức Giáo Hoàng để ngài luôn có đủ ơn khôn ngoan của Chúa Thánh Thần mà lãnh đạo Giáo hội. Vì vị Giáo Hoàng nào cũng là thụ tạo, là con người mỏng giòn, rất cần có ơn của Chúa và sự cộng tác nỗ lực của mỗi đoàn chiên khắp nơi trên thế giới.



Ngày 16-10-1975 Đức Hồng Y Karol Józef Wojtyła người nước Ba Lan được bầu làm Giáo Hoàng với danh hiệu là Gioan Phaolô II. Trước khi trở về Roma để cử hành thánh lễ đăng quang, tại phi trường Bilace, Đức Thánh Cha đã từ biệt quê hương thế này: “Giờ phút đã điếm, tôi phải từ giã giáo phận Cracoute và tổ quốc Ba Lan. Mặc dầu sự chia ly này, không thể cắt đứt những mối dây thiêng liêng sâu đậm, và những tâm tình thắm thiết, ràng buộc tôi lại với thành phố của tôi, quê hương của tôi. Tôi vẫn cảm thấy đau đớn về sự chia ly ấy. Nhưng bây giờ toà giám mục của tôi là Roma, và tôi phải trở về đó, nơi mà không người con nào của Hội Thánh, và chúng ta có thể nói rằng: không một người nào, Ba Lan hay quốc tịch nào, bị xem là xa lạ cả.

Tôi xin cảm ơn tất cả anh chị em. Tôi muốn gửi tiếng “cảm ơn” này, đến tận những người tôi mang ơn, và tôi không biết có ai trong nước Ba Lan này, mà tôi không mang ơn họ. Những ngày ngắn ngủi ở Ba Lan càng làm cho tôi gắn bó hơn nữa, những sợi dây thiêng liêng kết hợp tôi với quê hương yêu quý, với Giáo Hội Ba Lan, Giáo Hội mà tôi muốn phục vụ với tất cả sức lực tôi, qua thừa tác vụ Giáo Hoàng của tôi .

Tôi cảm ơn anh chị em đã hứa cầu nguyện cho tôi. Từ nơi xa xăm ấy, bên kia núi Alpes, tâm trí tôi sẽ lắng nghe tiếng chuông kêu gọi giáo dân cầu nguyện, nhất là lúc nguyện kinh Truyền tin, lúc mà tôi nghe nhịp tim của đồng bào tôi.

Tôi xin tạm biệt giáo phận Cracoute. Tôi xin chúc Cracoute một mùa xuân mới. Tôi cầu chúc cho Cracoute, mãi mãi là một chứng tích cao đẹp của lịch sử đất nước, của Giáo Hội , trước mặt dân Ba Lan, Âu Châu và thế giới như ngày hôm nay.

Tôi xin tạm biệt nước Ba Lan, quê hương yêu quý của tôi. Giờ ra đi này, tôi xin hôn kính đất Ba Lan, mảnh đất mà lòng tôi không bao giờ xa rời được.

Xin Thiên Chúa toàn năng chúc lành cho anh chị em: nhân danh Chúa Cha và Chúa Con và Chúa Thánh Thần.

Nói xong Đức Thánh Cha đã quỳ xuống hôn đất Ba Lan tại phi trường Bilace, rồi lên máy bay.

* Cuối cùng nếu có thể được thì ***cộng tác với Giáo Hội*** đặc biệt các Giáo Hội địa phương để Giáo hội có phương tiện chu toàn được bổn phận của mình theo ý Chúa muốn.

Tại một nhà thờ nọ, kẻ trộm đột nhập vào đánh cắp chén thánh ở nhà tạm làm Mình Máu Thánh Chúa vung vãi khắp nơi. Bằng một giọng nói run rẩy và nước mắt chảy tràn, Cha sở báo tin đó cho các giáo dân biết. Ngài mời gọi mọi người tham dự một buổi phụng vụ để đền bù lại sự xúc phạm đến Chúa. Đồng thời Ngài cũng kêu gọi sự đóng góp của các giáo dân để mua một chén thánh mới.

Trong số những người đầu tiên đến dâng cúng có một bà góa nghèo, mẹ của 08 đứa con. Bà đưa cho cha sở một đồng tiền vàng mà bà đã giữ như một vật thánh cho đến nay, và đó là toàn bộ gia tài của bà, vị Linh mục cảm động, nói:

- Cha không thể nhận nó, quá nhiều đi! Thiên Chúa chắc sẽ rất vui khi nhìn món quà của con, nhưng chắc là Người chỉ bằng lòng chút ít thôi. Cha không thể nhận một hy sinh lớn như thế. Con cần, rất cần nó để mua sắm, nuôi nấng các con cái của con. Cha xem như có lỗi nếu Cha nhận đồng tiền này!

- Nhưng thưa Cha - người đàn bà trả lời - tại sao Cha lại không muốn nhận nó ? Ai nói với cha là con cho cha. Con đâu có cho cha, mà con dâng cho Chúa cơ mà. Chúa sẽ hoàn trả nó lại cho con với cả tiền lời nữa!

Nghe nói thế vị Linh mục không biết làm gì hơn là cầm lấy đồng tiền vàng. Ngài bảo:

- *Thưa bà, đức tin của bà thật lớn! quá sức lớn!*

Nguồn: tgpsaigon.net

Ý CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

Tháng 2/2024

CẦU CHO BỆNH NHÂN GIAI ĐOẠN CUỐI CÙNG

Xin cho các bệnh nhân giai đoạn cuối cùng, cũng như gia đình họ, nhận được sự chăm sóc thể xác và tâm linh, đồng thời được nhiều người đồng hành.



PHÒNG MẠCH MIỄN PHÍ

PHÂN BIỆT CẢM CÚM VÀ CẢM LẠNH BẰNG CÁCH NÀO?

ThS.BSCKII Vũ Thị Dịu

Phó Trưởng khoa Nội Hô hấp – Bệnh viện 19-8

SKDS - Cảm cúm và cảm lạnh thường dễ gây nhầm lẫn bởi các triệu chứng tương đồng. Tuy nhiên cảm cúm có thể dễ gây ra biến chứng hơn so với cảm lạnh.

Phân biệt cảm cúm và cảm lạnh

Cảm cúm và cảm lạnh là hai bệnh khác nhau. Thế nhưng nhiều người vẫn nghĩ 2 bệnh lý là một và thường gọi chung là bị cúm hoặc bị cảm. Để phân biệt cảm cúm và cảm lạnh thông qua các triệu chứng rất khó. Bởi hai loại bệnh có những dấu hiệu của viêm long đường hô hấp trên như: hắt hơi, sổ mũi, đau rát họng... Có thể phân biệt cảm cúm và cảm lạnh thông qua nguyên nhân và diễn biến của bệnh.

Nguyên nhân

- Cảm lạnh thường do Rhinovirus gây nên hoặc Enterovirus
- Cảm cúm thường do virus cúm (Influenza virus) gây nên.

Người bệnh có thể thực hiện các xét nghiệm để phân biệt các loại cúm.

Diễn biến bệnh

Thông thường, cảm cúm sẽ dễ gây ra các biến chứng hơn so với cảm lạnh. Thậm chí, có những đại dịch cúm như H5N1 sẽ gây ra các biến chứng viêm phổi hoặc suy hô hấp cho người bệnh.

Đối với người mắc cảm lạnh, diễn biến bệnh có thể nhẹ nhàng hơn, ít xảy ra biến chứng. Người bệnh có thể gặp các triệu chứng đau đầu, mệt mỏi, rát họng... và sau đó tự khỏi. Người mắc cảm lạnh sẽ gặp các triệu chứng gây khó chịu nhiều như ho có đờm xanh/vàng, dịch ở mũi...

Cả cảm cúm và cảm lạnh đều do virus gây ra, nguyên tắc điều trị là điều trị các triệu chứng. Thậm chí trong nhiều trường hợp bệnh

cảm lạnh có thể tự khỏi. Tuy nhiên, với các triệu chứng như ho, ho đờm, đau rát họng... có thể khiến người bệnh khó chịu và cần phải sử dụng thuốc.

Trong trường hợp mắc cảm cúm hoặc cảm lạnh, người bệnh có thể súc họng bằng nước ấm, sử dụng các loại vitamin để tăng cường sức đề kháng. Người bệnh tuyệt đối không nên sử dụng kháng sinh để điều trị cảm cúm và cảm lạnh.

Phòng ngừa cảm cúm và cảm lạnh

Mọi người có thể chủ động thực hiện các biện pháp giúp hạn chế nguy cơ mắc cảm cúm và cảm lạnh như:

- Nâng cao sức đề kháng cho cơ thể bằng chế độ ăn, tập luyện thể dục thể thao hằng ngày. Ngoài việc tăng cường các chất dinh dưỡng trong khẩu phần ăn hàng ngày có thể bổ sung các loại vitamin, khoáng chất như vitamin C, kẽm, men vi sinh... thông qua thực phẩm hoặc uống vi chất. Một số thực phẩm tốt cho hệ hô hấp và có tác dụng tăng cường sức đề kháng cho cơ thể là cam, táo, các loại rau có màu xanh đậm, trứng, sữa....

- Uống đủ 2 lít nước mỗi ngày để đảm bảo lượng nước cho cơ thể, đảm bảo quá trình trao đổi chất đồng thời giảm nguy cơ mắc một số bệnh lý trong đó có bệnh về đường hô hấp.

- Vệ sinh mũi họng hàng ngày, thường xuyên rửa tay bằng xà phòng/ nước sát khuẩn.

- Đeo khẩu trang khi ra ngoài hoặc khi tiếp xúc với người nhiễm bệnh hoặc nghi nhiễm bệnh.

- Không để cơ thể bị nhiễm lạnh nhất là khi thời tiết chuyển mùa. Giữ ấm cơ thể khi đi ra ngoài nhất là các bộ phận như đầu, cổ, tay chân...

- Hiện nay, có một số loại vaccine phòng một số loại cúm. Các đối tượng có nguy cơ cao có thể tiêm phòng để ngăn ngừa bệnh.

Khi cơ thể có những dấu hiệu bất thường, cần tới ngay cơ sở y tế để được thăm khám và tư vấn, tránh trường hợp để bệnh có những diễn biến ảnh hưởng xấu đến sức khỏe.

<https://suckhoedoisong.vn/>



Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng	02
✠ Sống Lời Chúa	03
✠ Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (Bài 97)	11
✠ Tin tức & Sinh hoạt	
◆ Tin CDLCTX TGP Sài Gòn	15
◆ Tin HHLCTX GP Xuân Lộc	17
✠ Thường huấn năm 2024	20
✠ DIỄN ĐÀN:	
◆ Chuyện Rộng năm Thìn	30
◆ Người Công giáo VN trong những ngày tết	36
◆ Mồng 2 tết: Đèn ơn đáp nghĩa	40
◆ Ý Xuân trong Thánh ca Thánh nhạc	44
◆ Chữ Lễ	48
◆ Nhân chuyện chùa Ba Vàng, thế nào là mê tín	52
◆ Thượng Hội Đồng, tiến tới 54 phụ nữ bỏ phiếu (tt và hết)	55
✠ Giải Đáp Thắc Mắc	
◆ Lập Tông tòa Thánh Phêrô	58
✠ Phòng mạch miễn phí:	
◆ Phân biệt cảm cúm và cảm lạnh	62